

Tác giả: Kỳ Giang Hồng • Biên dịch: Tạ Ngọc Ái

91

câu chuyện
TRÍ TUỆ

Bồi dưỡng trí thông minh cho trẻ

 
Nhà xuất bản Lao động

TÓM TẮT NỘI DUNG

Thời đại chúng ta đang sống, trí tuệ không chỉ được đo bằng những thành tích, những chỉ số mà nhiều khi nó được biểu hiện ở ý chí tiến thủ, khả năng thích ứng với cuộc sống...

Cuốn sách “91 câu chuyện trí tuệ bồi dưỡng trí thông minh cho trẻ” đã cô đọng 91 câu chuyện nhỏ, hàm súc, phù hợp với lứa tuổi thiếu niên nhi đồng trong kho tàng những câu chuyện giàu tính triết lý trên thế giới. Thông qua những câu chuyện hay, lời lẽ sâu sắc, thâm thúy... cuốn sách gieo vào trái tim con trẻ những nhận thức đúng đắn, tốt đẹp, đem lại cho trẻ những bài học đạo lý sâu sắc, qua đó góp phần làm phong phú thêm đời sống tâm hồn của trẻ. Ngoài ra, mỗi câu chuyện đều có “lời bàn”, được viết với lối hành văn cô đọng để nêu bật nội hàm sâu sắc của câu chuyện, giúp cho trẻ hiểu và tiếp thu câu chuyện được tốt hơn.



HÃY ĐỂ TRẺ SỐNG CÓ ĐẠO ĐỨC TỐT ĐẸP, CÓ TRÍ TUỆ VÀ CÓ ĐẦU ÓC SÁNG TẠO

Có đạo đức khi giao tiếp, biết kiên cường khi đối mặt với khó khăn, có trí tuệ khi giải quyết vấn đề, biết sáng tạo khi xem xét vấn đề... đây đều là những phẩm chất mỗi đứa trẻ cần phải rèn luyện, cũng là những điều cần thiết, là những bí quyết để mỗi người nhận thức thế giới và thành đạt trong cuộc đời.

Cuốn sách này được tập hợp trên cơ sở quy luật nhận thức và đặc điểm tư duy của trẻ, lấy việc hình thành phẩm chất đạo đức tốt đẹp, khai thông trí tuệ, bồi dưỡng cho trẻ óc tư duy sáng tạo làm tôn chỉ mục đích, đưa những tư tưởng đạo đức tốt đẹp, dũng khí, trí tuệ và khả năng sáng

tạo không thể thiếu trên đường đời, khéo léo hòa vào trong từng câu chuyện sinh động. Đọc cuốn truyện này, cùng với hứng thú được đọc một cuốn sách hay, phù hợp với lứa tuổi, trẻ cũng đồng thời biết phân biệt cái xấu, cái đẹp, cái ác, cái thiện để từ đó chủ động tạo dựng nên một hệ nhận thức thế giới, mở mang không gian tư duy, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề. Kiểu dẫn dắt hợp lý, khoa học, sát hợp với đặc điểm nhận thức tâm lý và hứng thú của trẻ vừa động viên được trẻ chủ động tiếp thu tri thức, vừa khơi dậy hứng thú tìm hiểu, khám phá những điều chưa biết của chúng. Đây là món quà rất có ý nghĩa và giá trị mà các bậc làm cha làm mẹ dành tặng cho con cái.

Cuốn sách lấy việc đọc truyện vui làm điểm xuất phát, để những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, những tri thức và trí tuệ cần thiết thấm sâu vào tâm hồn trẻ, đặt cơ sở vững chắc cho thành công của cuộc đời.

LỜI NÓI ĐẦU

Trí tuệ là tài sản quý báu nhất của loài người. Trí tuệ được bắt nguồn từ kinh nghiệm thực tiễn của con người và trải qua sự tích lũy tri thức phong phú.

Từ xưa đến nay, những tài sản văn hóa do loài người sáng tạo ra và tích lũy được đã giúp con người trở nên thông minh mưu trí, hiểu sâu biết rộng, nhạy bén và sắc sảo hơn.

Để giúp các bạn trẻ trở thành một người thông minh, giàu trí tuệ, chúng tôi đã chọn lọc ra 91 câu chuyện nhỏ mang tính trí tuệ từ kho tàng những câu chuyện trí tuệ từ xưa đến nay. Những câu chuyện này được truyền qua sử sách, và được lưu truyền trong dân gian. Với ngôn ngữ phù hợp với lứa tuổi nhi đồng, “91 câu chuyện trí tuệ bồi dưỡng trí thông minh, nhanh trí cho trẻ em” là cuốn sách có ý nghĩa sâu sắc, giàu triết lý, có ích cho trẻ. Mỗi câu chuyện đều có kèm theo 3 bức tranh đẹp và một đoạn “lời bàn”, cùng trẻ cảm nhận được trí tuệ và tình cảm trong câu chuyện, khơi dậy trí tưởng tượng của trẻ.

Cuốn sách là “chìa khóa” khơi dậy óc tưởng tượng của trẻ, xin tặng cho mọi trẻ em vui tính, hồn nhiên đáng yêu.

Tác giả

I - APHANTI CHƠI KHĂM NHÀ GIÀU

Ngày xưa, ở vùng Tân Cương có một tên nhà giàu vừa xảo quyệt vừa tham lam. Hắn ra sức bóc lột người làm thuê, nhưng không cho họ ăn no, lại còn bớt xén tiền công một cách thậm tệ.



Aphanti là người thông minh tài trí nổi tiếng trong vùng. Sau khi nghe được chuyện này, chàng trai nghĩ cách trả thù cho mọi người, liền chủ động đi tìm tên nhà giàu kia và nói: “Thưa ông, tôi muốn làm thuê cho ông, việc gì tôi cũng làm được, còn tiền công thì tùy ông trả bao nhiêu cũng được”.

Nghe xong, tên nhà giàu khoái chí, trong bụng nghĩ: “Đã thế cứ để nó ở lại làm xem thế nào, tiền công sẽ tính sau”. Thế rồi hắn nói với chàng trai: “Cũng được, ngươi ở lại đây đi!”.

Một hôm, tên nhà giàu nói với Aphanti: “Ta có việc phải đi, khi ta vắng nhà, ngươi phải quét tước sân vườn sạch sẽ. Khi ta về, đất phải ẩm ướt, cổng cũng phải trông nom cẩn thận”. Tên nhà giàu dặn dò xong, đi khỏi nhà. Tên nhà giàu vừa đi, Aphanti liền mở hết các hộp dầu có trong nhà và tưới khắp sân vườn. Buổi trưa, tên nhà giàu trở về. Vừa bước vào sân, hắn bị trượt chân ngã sòng soài trên mặt đất.

“Aphanti! Ngươi làm trò gì thế này?” - Tên nhà giàu hét lên. Aphanti bình tĩnh đáp: “Chẳng phải ông ra lệnh cho con, khi ông về, sân vườn phải luôn ẩm ướt sao? Con đã tưới dầu lên mặt đất. Ông còn dặn con trông giữ cổng cẩn thận, ông xem này, lúc nào con cũng đeo nó trên lưng, làm sao mà hỏng được?”

Lúc này tên nhà giàu mới phát hiện cánh cổng đã bị tháo ra và

Aphanti đang cõng trên lưng. Tức quá, hấn lặn dùng ra đất và ngất xỉu.

*** Để trừng phạt tên nhà giàu, Aphanti đã cố tình nắm bắt được sơ hở trong câu nói của hắn ta: “Mặt đất phải luôn ẩm ướt”, Aphanti cố tình hiểu thành, chỉ cần đất ướt là được. Tương tự, “cổng cũng phải canh giữ cẩn thận”, nghĩa là không để hồng cổng. Kết quả, Aphanti đã chơi khăm tên nhà giàu.**



2 - ÊDIXON CỨU MẸ

Êdixon sinh năm 1847 ở Mỹ, là nhà phát minh nổi tiếng thế giới đều biết tiếng. Cuộc đời ông đã để lại cho loài người khoảng 2000 phát minh sáng tạo. Ông có những cống hiến vĩ đại cho nền văn minh và tiến bộ của loài người. Ngay từ nhỏ, ông đã rất thông minh và thích động não suy nghĩ.

Năm ông 17 tuổi, một buổi tối, mẹ ông bị viêm ruột thừa cấp tính, hết sức đau đớn. Bố ông cưỡi ngựa đi hàng chục cây số mời bác sỹ về nhà chữa bệnh cho mẹ. Bác sỹ khám và yêu cầu phải mổ ngay. Song, lúc đó lại không có đèn điện, chỉ biết nhờ vào ánh sáng của ngọn đèn dầu tối om. Ánh sáng như vậy, làm sao có thể mổ được? Bố và bác sỹ vô cùng lo lắng, không biết làm thế nào? Êdixon nghĩ một lúc rồi bảo với bác sỹ: “Thưa bác sỹ, bác sỹ cứ chuẩn bị bắt tay vào mổ đi! Cháu đã có cách!”.

Rất nhanh chóng, Êdixon đến các nhà hàng xóm mượn về rất nhiều miếng gương nhỏ và vài ngọn đèn dầu. Ông để những chiếc gương nhỏ này ở xung quanh giường mẹ và trước mỗi chiếc gương nhỏ này thắp một chiếc đèn dầu. Ánh đèn được những chiếc gương phản chiếu, trong chốc lát cả gian nhà bỗng sáng rực lên.



“Ôi! Thật tuyệt! Cháu thông minh quá!”. Bác sỹ không ngớt lời khen ngợi Êdixon. Nhờ ánh sáng trong phòng, ca mổ ruột thừa tiên hành thuận lợi. Êdixon đã cứu mẹ như vậy đó.

*** Nếu quan sát kỹ cuộc sống, chúng ta sẽ phát hiện thấy rất nhiều nguyên lý có ích. Trong cuộc sống hàng ngày, Êdixon**

phát hiện nguyên lý mặt gương phẳng có thể phản xạ ánh sáng và ông đã linh hoạt sáng tạo, giải quyết được một vấn đề học búa là cung cấp ánh sáng cho ca mổ. Các bạn nhỏ, nếu chịu khó quan sát cuộc sống, các bạn cũng sẽ có những phát hiện như Êđixon và cũng sẽ thông minh như Êđixon.



3 - KHỈ HAY BẮT CHUỖC

Trong khu rừng rậm rạp, có một bầy khỉ tinh nghịch. Những chú khỉ này rất thích các trò chơi, đặc biệt là bắt chuỗc các động tác của con người. Thấy con người làm gì, chúng thường lập tức làm theo.

Một buổi sáng, trong lúc đang vui đùa, chúng nhìn thấy một người thợ săn đi đến bên một cây to và rải trên mặt đất một tấm lưới rất lớn. Bầy khỉ hiếu kỳ leo lên ngọn cây bên cạnh tò mò theo dõi. Chúng thấy người thợ săn sau khi rải lưới thì đứng trên tấm lưới làm những động tác kỳ lạ. Người thợ săn làm như vậy một lúc rồi vui vẻ bỏ đi. Thật ra, người thợ săn không đi đâu xa mà lặng lẽ nấp sau một cây to, quan sát động tĩnh của bầy khỉ.



Tưởng người thợ săn đã đi xa, bầy khỉ chen nhau nhảy xuống và nô đùa trên tấm lưới. Chúng cũng học cách nhào lộn, cuộn tròn mình như người thợ săn, có con còn móc các ngón chân của mình lên dây lưới. Nhưng, chẳng cần đợi đến lúc chúng say sưa chơi đùa, các móng chân của chúng đã cuộn chặt vào lưới, không sao gỡ ra được. Trong chốc lát,

cả bây khi đã bị lưới cuốn chặt. Chúng gắng sức gỡ cho nhau, nhưng càng gỡ càng rối.

Lúc này, người thợ săn mới từ phía sau cây lớn đi tới, bắt từng chú khỉ thả vào chiếc túi rất to, từng chú khỉ ngơ ngác, hoảng sợ lần lượt chui vào trong túi.

*** Nếu không động não suy nghĩ, chỉ thụ động bắt chước người khác, chắc chắn sẽ bị thiệt hại. Người thợ săn biết lợi dụng đặc tính của bây khi là thích bắt chước, để chúng tự trói mình vào lưới. Các bạn nhỏ khi làm một việc gì đó, nếu có thể suy nghĩ “vì sao phải làm như vậy?”, các bạn sẽ phát hiện được rất nhiều vấn đề, từ đó tránh được những phiền phức không đáng có.**



4 - NGƯỜI ĐÁNG GIÁ NGÀN VÀNG

Có một bản miền núi rất nghèo khổ. Dân chúng ở đó từ xưa vẫn sống bằng nghề phá núi đập đá. Về sau, chính quyền địa phương nghiêm cấm mọi người đập đá phá rừng. Dân chúng chỉ còn biết trồng cây lê lấy quả. Thế là, cả vùng núi trở thành vườn lê. Khắp núi rừng đâu đâu cũng thấy lê và nơi đây dần thu hút rất nhiều nhà buôn đến thu mua lê. Dựa vào việc bán lê cuộc sống của người dân trở nên giàu có hơn.

Nhưng cũng chính lúc này, có một thanh niên tên là A Thái lại chặt bỏ đi những cây lê trong vườn nhà mình để trồng cây liễu. Anh ta phát hiện thấy những người đến đây thu mua lê thường buồn rầu vì không mua được những chiếc sọt đựng lê. Chỉ vài năm sau, A Thái đã kiếm được rất nhiều tiền nhờ vào việc bán sọt bằng cây liễu, mặc dù anh mới học đến lớp 3, lớp 4.

Sau đó, một con đường sắt được mở xuyên qua vùng này. Dân chúng ở đây bắt đầu dồn vốn mở xưởng sản xuất, A Thái không làm như họ mà đầu tư tiền xây một bức tường cao dài vài chục mét bắt đầu từ nhà mình đến đầu đường. Bức tường ngăn này hướng ra đường sắt, trên bức tường viết 4 chữ màu đỏ rất to: Côcacôla. Nghe nói, đây là bức quảng cáo rất lớn và duy nhất ở vùng này với chu vi vài trăm dặm, hàng năm mang lại cho A Thái nguồn thu rất lớn.

Đến cuối những năm 90 của thế kỷ XX, có một vị lãnh đạo của một



Công ty đến Trung Quốc khảo sát. Khi ông ta ngồi xe lửa đi qua vùng này, được nghe kể những câu chuyện ly kỳ về A Thái, ông rất kinh ngạc về bộ óc siêu việt của anh và ngay lập tức quyết định xuống xe đi chiêu nạp hiền



tài. Cuối cùng ông tuyển dụng A Thái.

*** A Thái tuy không được học nhiều nhưng lại rất thông minh, vì cậu có tầm nhìn xa trông rộng, không cam chịu theo cái cũ. Tinh thần dám nghĩ, dám làm thật đáng để chúng ta học tập. Phải đào sâu suy nghĩ, có như vậy chúng ta mới có được kết quả tốt.**

5 - GIÓ BẮC VÀ MẶT TRỜI

Một hôm, trên đường đi, gió bắc gặp mặt trời. Nhìn thấy mặt trời được mọi người chào hỏi, gió bắc mang lòng ghen tỵ. Nó cảm thấy mình khỏe hơn mặt trời, không hiểu vì sao mọi người lại quý trọng mặt trời như vậy? Thế rồi nó quyết định thi với mặt trời. Nó chủ động thách thức mặt trời: “Này anh mặt trời! Chúng ta thi với nhau nhé, xem ai có thể bắt người đi đường cởi bỏ quần áo đang mặc trên người, người ấy được coi là người có sức mạnh, được không?”.

“Được! Anh làm trước đi”. Mặt trời đồng ý.



Trần đầy tự tin, Gió bắc cho rằng, chỉ cần mình hơi thổi nhẹ một cái, chắc chắn quần áo của người đi đường sẽ bay hết. Thế rồi gió bắc bắt đầu thổi mạnh vào người đi đường. Thấy gió bắc nổi lên, người đi đường càng giữ chặt quần áo của mình lại. Thấy cách làm này không ăn thua, gió bắc thổi càng mạnh hơn. Người đi đường lạnh run lẩy bẩy, càng quần chặt quần áo hơn. Dù gió bắc thổi mạnh thế nào cũng chẳng có ai cởi bỏ quần áo của mình ra. Lúc gió bắc đã mệt, mặt trời mới xuất hiện.

Mặt trời cười híp mắt, chiếu ánh sáng ấm áp cho người đi đường, người đi đường thấy thời tiết ấm áp lên, không cần phải mặc áo ấm nữa, lục tục cởi áo ngoài ra. Tiếp theo, mặt trời lại chiếu ánh sáng mạnh hơn, người đi đường ngày càng thấy nóng hơn, liền cởi từng chiếc áo ra, nhưng vẫn thấy mồ hôi dính trên lưng. Cuối cùng gió bắc đã chịu thua cuộc, từ đó gió bắc “tâm phục khẩu phục” mặt trời.



*** Câu chuyện này thể hiện trí tuệ của con người: nếu chúng ta giống như gió bắc, cứ cưỡng bức người khác tiếp thu ý kiến của mình, chỉ càng khiến mọi người bất bình và xa lánh. Nếu chúng ta đối xử với mọi người ấm áp như mặt trời, mọi người sẽ cởi mở tấm lòng, thành tâm tiếp thu ý kiến của bạn.**

6 - THÁI VĂN CƠ NGHE GẦY ĐÀN

Thái Ung là một nhà lịch sử, nhà soạn nhạc nổi tiếng cuối thời Đông Hán. Ông có cô con gái tên là Thái Văn Cơ. Ngay từ nhỏ, Thái Văn Cơ

đã rất thông minh, đặc biệt rất thích âm nhạc, mỗi lần Thái Ung chơi đàn, cô con gái đều lặng yên ngồi bên cạnh lắng nghe.



Khi Thái Văn Cơ 6 tuổi, một hôm Thái Ung cảm thấy xã hội động loạn, dân không sống nổi, không thể nào yên tâm mà ngồi sáng tác được, ông liền đến bên cửa sổ và ngồi xuống chiếu, đàn lên khúc nhạc vĩ cầm để nói lên nỗi lòng của mình, bày tỏ tình cảm của mình với dân, với nước. Khi Thái Ung đàn đến chỗ tình cảm nhất, một dây đàn bỗng đứt “phụt” một tiếng. Lúc này Thái Văn Cơ đang ngồi nghe ở phòng bên cạnh vội kêu lên: “Bố ơi, có phải dây đàn thứ 2 bị đứt phải không?”. Thái Ung thấy rất lạ. Ông cố tình

không để ý đến câu nói của con gái, lặng lẽ lên dây đàn thứ 2 để tiếp tục chơi. Một lúc, ông cố ý làm đứt dây đàn thứ 4.

“Bố ơi! Vừa rồi có phải là dây đàn thứ 4 bị đứt không?”. Thái Văn Cơ lại nói lên ở phòng bên cạnh.

Thái Ung gọi Thái Văn Cơ đến, vừa ngạc nhiên vừa vui sướng hỏi: “Vì sao con nghe được như vậy?”

Thái Văn Cơ thông thả đáp: “Trước đây Lý Trát nghe tiếng đàn có thể phán đoán được sự hưng vong của một quốc gia; Nhạc Sư Sư nghe tiếng nhạc có thể đoán được nước Sở sắp đánh trận; hàng ngày con vẫn nghe bố chơi đàn, bây giờ bố bị đứt 2 dây đàn, làm sao con lại không biết được?”

Trong phút chốc, Thái Ung nhìn con gái mình bằng con mắt khác hẳn, từ đó ông bắt đầu dạy con gái chơi đàn và làm thơ. Thái Văn Cơ tiến bộ rất nhanh. Sau này lớn lên, Thái Văn Cơ trở thành người phụ nữ tài hoa. Tác phẩm “Hồ gia thập bát phát” bị ai thâm trầm của cô được người đời sau coi là tác phẩm “thiên cổ tuyệt xướng”.

*** Thái Văn Cơ là người rất thông minh. Ngay từ nhỏ cô đã có thể phân biệt được âm thanh phát ra từ các loại đàn khác nhau, đây đều là kết quả do cô cảm nhận bằng trái tim và óc quan sát. Nên biết rằng, chỉ cần để ý quan sát và chịu khó phân đấu, các bạn trẻ cũng có thể trở thành những người thông minh, lanh lợi.**

7 - TÀO XUNG CÂN VOI

Tào Xung là con của Ngụy vương Tào Tháo thời Tam Quốc, từ nhỏ Tào Xung đã là đứa trẻ thông minh hơn người, thường thích suy nghĩ. Có một năm, thủ lĩnh Đông Ngô là Tôn Quyền tặng Tào Tháo một con voi rất quý hiếm ở vùng trung nguyên, Tào Tháo vô cùng thích thú.

Tào Tháo rất muốn biết con voi này nặng bao nhiêu, liền cho gọi các thủ hạ đến để cân. Đây là việc rất khó làm, con voi to lớn như vậy, làm gì có cân nào chịu được, mà nếu có thì làm sao có thể khiêng voi lên để cân! Các quan lại dưới quyền lo lắng, không ai nghĩ ra cách giải quyết.



Lúc này, Tào Xung đi tới và nói: “Thưa Phụ Vương, chỉ cần đưa voi xuống thuyền, rồi đánh dấu mức nước chìm trên thân thuyền, sau đó lại chuyển đá xuống thuyền, cho đến khi nào thuyền chìm đến mức đã đánh dấu thì dừng lại và cân số đá trên, làm như vậy sẽ biết được trọng lượng của voi”.

Nghe xong, Tào Tháo vội dặn mọi người chuẩn bị cân voi. Các quan đại thần cùng Tào Tháo đến bên sông, thấy một chiếc thuyền đã được chuẩn bị sẵn. Tào Xung cho người dắt voi lên thuyền, đợi khi thuyền đã ổn định, liền đánh dấu chỗ nước đầy. Tiếp theo, ông cho người dắt voi lên bờ, sau đó lại xếp đá lên thuyền, thân thuyền từ từ chìm xuống. Đợi khi thân thuyền chìm đến chỗ đã đánh dấu, Tào Xung lệnh cho người cân từng hòn đá có trên thuyền và cộng tất cả trọng lượng số đá đó, kết quả có được chính là trọng lượng con voi. Đại thần thấy Tào Xung nhỏ tuổi mà đã thông minh như vậy chỉ biết thán phục hết lời.

*** Thời cổ đại, muốn cân trọng lượng một con voi, rõ ràng là một việc rất khó. Nhưng Tào Xung thông minh đã khéo léo chuyển từ trọng lượng con voi thành trọng lượng của những hòn đá và lần lượt đem cân. Ông lợi dụng nguyên lý nổi để so sánh trọng lượng của đá và voi, cân như vậy sẽ dễ hơn rất nhiều.**



8 - TÀO XUNG DÙNG

MƯU KẾ CỨU NGƯỜI

Tào Tháo có một bộ yên ngựa rất quý, luôn cất giữ trong kho và giao cho một người thủ kho bảo quản. Một hôm, người giữ kho phát hiện chiếc yên ngựa bị chuột cắn nát. Ông ta lo sợ nghĩ, chắc chắn sẽ bị Tào Tháo trừng phạt. Vừa lúc đó Tào Xung đến kho để chơi, người giữ kho đem chuyện này kể với Tào Xung, Tào Xung biết rõ bố mình là người tính khí nóng nảy và tàn bạo, rất có thể vì chuyện này mà trị tội, thậm chí chém đầu người giữ kho tội nghiệp. Tào Xung suy nghĩ và bảo người giữ kho không nên nói chuyện này với, tiếp theo ông còn nói nhỏ với người giữ kho câu gì đó, rồi bỏ đi. Sau khi trở về, Tào Xung lấy chiếc áo mình vẫn mặc dùng dao đâm thủng nhiều lỗ, thoát nhìn rất giống chuột cắn.

Buổi trưa hôm sau, Tào Xung thấy bố mình đang rảnh việc, liền giả vờ chạy đến trước mặt Tào Tháo, rồi chỉ vào chiếc áo có rất nhiều lỗ thủng và nói: “Phụ Vương, mọi người đều nói, quần áo bị chuột cắn là điều xúi quẩy. Tội qua quần áo của con bị chuột cắn nát mất, nên con rất buồn”. Nghe vậy, Tào Tháo an ủi: “Con ngoan! Con không nên tin vào những lời nói thiếu căn cứ như vậy”.



Lúc đó, người giữ kho vội vàng mang chiếc yên ngựa tới, quỳ trước mặt Tào Tháo và trình bày với Tào Tháo chuyện chiếc yên ngựa bị chuột cắn nát và xin Tào Tháo trị tội mình. Nghe người giữ kho bẩm báo xong, không những Tào Tháo không trị tội, trái lại còn cười mà nói rằng: “Quần áo Tào Xung luôn mặc trên người mà còn bị chuột cắn, huống chi chiếc yên ngựa cất giữ trong kho lâu ngày? Thôi nhà ngươi về đi, lần sau nhớ trông giữ kho cho cẩn thận”.

Như vậy, Tào Xung thông minh, thương người đã giúp người giữ kho thoát được một nạn lớn.

*** Nhiều khi, không phải mọi người không hiểu đạo lý, nhưng chỉ khi nào sự việc xảy ra không liên quan đến lợi ích của mình thì họ mới phán đoán được phải trái. Yên ngựa để trong kho bị chuột cắn nát, đương nhiên người giữ kho phải chịu trách nhiệm, nhưng tội ông ta không đến nỗi phải chết. Tào Xung đã có kế hay, để Tào Tháo nói ra đạo lý này, lúc đó người giữ kho mới trình báo chuyện yên ngựa, Tào Tháo tất sẽ tha tội cho anh ta.**



9 - MÙU KẾ ĐUA NGỰA CỦA THÀNH CÁT TƯ HÃN

Thành Cát Tư Hãn
là Hoàng đế khai quốc
của triều Nguyên.
Ngay từ nhỏ, ông đã
tỏ ra thông minh hơn
người, khí phách siêu



phàm không ai sánh kịp. Hôm đó, trên thảo
nguyên đang diễn ra một cuộc đua ngựa.

Nhưng ngay sau khi cuộc thi bắt đầu, các tay
đua đều giữ chặt dây cương lại, có người thậm chí còn để ngựa giậm
chân tại chỗ. Thế này là thế nào? Thì ra, đây là một cuộc thi đặc biệt.
Lần này bố của Thành Cát Tư Hãn đặt ra một quy tắc thi: ngựa nào về
đích cuối cùng sẽ thắng cuộc. Để giành thắng lợi, các tay đua ngựa
không muốn cho ngựa của mình xê dịch vị trí. Chẳng mấy chốc trời sắp
tối, bố của Thành Cát Tư Hãn hỏi hận vì đã nghĩ ra trò đua ngựa khác
người này, nhưng lời đã nói ra, làm sao sửa được, bây giờ làm thế nào để
có thể phá vỡ tình thế gay go này?

Các thuộc hạ vắt óc suy nghĩ, nhưng không ai tìm được kế hay để giải
quyết chuyện này. Lúc đó, Thành Cát Tư Hãn mới chỉ 12 tuổi liền đứng
dậy, chạy đến chỗ các tay đua thì thắm vài câu gì đó. Các tay đua trước
đây chỉ lò dò từng bước thì nay dõn dập liềm mình quất roi ngựa, lao về
phía trước, sợ ngựa mình chạy sau ngựa khác. Cuộc đua ngựa nhanh
chóng kết thúc nhưng ngựa chạy chậm nhất vẫn là ngựa thắng cuộc. Vậy
chuyện gì đã xảy ra? Thì ra, Thành Cát Tư Hãn đã sắp xếp lại cuộc đua
ngựa. Ông để các tay đua thay đổi ngựa cho nhau, vì cuộc đua ngựa
thắng hay bại chỉ tính theo ngựa chứ không tính theo tay đua.



Và như vậy, mỗi một tay đua đều mong muốn mình cưỡi ngựa của người khác chạy nhanh hơn, để ngựa của mình chạy sau cùng sẽ nhận được giải thưởng.

*** Thành Cát Tư Hãn rất thông minh, ông không trực tiếp đổi mặt với vấn đề hóc búa, nhưng đã khéo léo thay đổi điều kiện, để các tay đua đổi ngựa cho nhau. Làm như vậy vẫn phù hợp với nguyên tắc cuộc đua, lại có thể giữ được quy định thắng bại đã đề ra. Như vậy sẽ thay đổi được hiện trạng các tay đua không muốn chạy trước và cuộc đua nhanh chóng kết thúc.**

10 - HƯƠNG CON THÔNG MINH

Có một chú hương con tinh nghịch, thích chơi đùa trong rừng núi. Một hôm, hương con đang chơi rất vui vẻ, bỗng trời đổ cơn mưa to. Nước sông dâng cao, cây cầu hương con phải đi qua để về nhà cũng bị nước nhấn chìm. Làm sao qua sông được bây giờ?

Đúng lúc hương con đang ngồi buồn rầu trên bờ sông thì một con cá sấu hung dữ bơi lại. Cá sấu chảy nước miếng, nói với hương con: “Này chú nhóc! Chú ngồi ngây ra đó à? Nghe nói ăn thịt chú có thể sống mãi không già phải không?”

Hương con vô cùng sợ hãi. Song, chú lập tức trấn tĩnh lại. Sau một lúc suy nghĩ, chú nói với cá sấu: “Ồi, chỉ tiếc số lượng của các ông quá ít. Ông nên biết rằng, nếu



các ông có 100 con, ăn thịt tôi sẽ sống mãi không già. Nếu số lượng trên không đủ, các ông có thể trứng độc mà chết! Ông có thể xem lại số lượng xem”.

Thấy đáng vẽ ngây thơ, thật thà của hươu con, cá sấu tin ngay. Thế rồi, cá sấu triệu tập tất cả cá sấu có trong sông lại cho đủ 100 con. Khi chúng đang chuẩn bị ăn, hươu con lại nói: “Ông có thể chắc chắn là đã đủ 100 con không? Nếu không đủ, các ông có thể vẫn trứng độc. Chỉ bằng các ông xếp thành một hàng dọc, để tôi đếm lại một chút”.



Để nhanh chóng được ăn thịt hươu, trở nên “trường sinh bất lão” các chú cá sấu trong sông nhanh chóng xếp thành một hàng, trông giống như một chiếc cầu phao, từ bên này sông vươn sang bên kia sông. Hươu con vừa nhảy trên lưng cá Sấu, vừa đếm: “1, 2, 3, 4...98, 99!”, khi đếm đến số 100, hươu con tung người, nhảy phốc lên bờ, chạy mất tăm mất tích.

*** Khi gặp phải khó khăn, các bạn nhỏ không nên sợ hãi, cần phải giống như hươu con trong câu chuyện này, trấn tĩnh để tìm cách khắc phục khó khăn. Hươu con trong câu chuyện đã tương kế tựu kế, nó vờ nhận rằng sau khi cá sấu ăn thịt mình có thể trường sinh bất lão rồi khéo léo buộc cá sấu xếp thành hàng. Hươu con không những thành công thoát khỏi cá sấu mà còn qua sông một cách thuận lợi.**

II - PHATIMA THÔNG MINH

Ngày xưa, có một cô gái thông minh tên là Phatima. Một hôm, cô cùng bốn bạn nhỏ vào chơi trong rừng. Do không cẩn thận họ bị lạc đường. Lúc này, có một bà già xuất hiện trước mặt họ. Bà già vui sướng lấy ra chiếc bánh gatô xinh đẹp và nói: “Các cháu, mau lại đây thưởng thức bánh ga tô của ta”. Phatima nói với các bạn: “Đừng ăn, bà ta là phù thủy đấy!”. Phatima nói: “Chúng cháu muốn uống nước cơ, bà ra sông lấy nước đi”.

Mụ phù thủy sợ bọn trẻ chạy mất. Phatima nói: “Bà hãy lấy thùng trói chúng cháu lại, chúng cháu không chạy được đâu.” Thế rồi, mụ phù thủy trói bọn trẻ lại và ra sông lấy nước. Vừa đi mụ vừa kéo dây thùng: “Hà hà, vẫn còn”. Nhưng sự thật thì sao? Phatima đã cởi dây thùng và buộc đầu dây vào gốc cây. Lúc này, cả năm cô bé đang chạy vào rừng!

Khi quay trở về, mục phù thủy không thấy bọn trẻ đâu, liền đọc thần chú: “Hãy cho một con sông ngăn trước mặt bọn trẻ, dưới sông có một con cá sấu thật to”. Bọn trẻ chạy đến bên sông, nhìn thấy một con cá sấu lớn. Phatima nói: “Hỡi cá sấu, hãy cống chúng tôi qua sông đi. Nếu đưa được bốn người qua sông, thì cá có thể ăn thịt người thứ năm”.

Thế là cá sấu bắt đầu cống bọn trẻ qua sông. Sau khi cống được bốn người qua sông, cá sấu phản khởi nói: “Bây giờ ta muốn ăn thịt người thứ năm!”. Lúc này, mục phù thủy cũng đã đuổi theo đến bờ sông, mục vội vàng leo lên lưng cá sấu. Cá sấu nói: “Đây là người thứ năm”. Thế là nó há to miệng, nuốt chửng mục phù thủy. Còn Phatima thì sao? Cô đã sớm bám chặt vào đuôi cá sấu, cùng cô gái thứ tư sang sông an toàn.



*** Phatima là cô gái rất thông minh, rất dũng cảm phải không? Khi cô và các bạn nhỏ gặp phù thủy, cô không hề sợ hãi, cô đã khéo lừa được phù thủy và cá sấu để chạy thoát. Chúng ta cũng cần học tập Phatima, khi gặp tình huống khó khăn phải dựa vào trí tuệ và lòng dũng cảm để thoát hiểm.**

12 - THƯƠNG NHÂN THÔNG MINH

Ngày xưa, có một thương nhân già và đưa con cùng xuống tàu đi buôn. Hai bố con mang theo một hòm châu báu, để bán trên đường đi, kiếm chút tiền. Vì sợ mang họa nên họ không để lộ chuyện này với bất cứ ai.

Một hôm, người cha đi dạo trên boong tàu, bỗng nghe thấy các thủy thủ bàn cách mưu sát hai cha con họ để chiếm lấy hòm châu báu. Người thương nhân già vội nói với đứa con chuyện này và cùng nhau bàn cách đối phó. Lão thương nhân nghĩ ra một kế hay. Hai cha con chuẩn bị tiến hành theo kế đã định.

Một lúc sau, lão thương nhân bỗng nổi giận ùng ùng lao lên mặt boong, lớn tiếng la mắng: “Mày là đứa con bất hiếu, không bao giờ chịu nghe lời ta!”. - “Ông làm sao mà quản lý được tôi”. Cứ như vậy, hai cha con lớn tiếng cãi nhau. Các thủy thủ bị thu hút vào chuyện này. Thời cơ đã đến, lão thương nhân liền nhanh chóng chui xuống khoang tàu của mình, kéo hòm châu báu ra, đồng thời nhanh chóng lao đến lan can, vớt toàn bộ báu vật xuống biển. Sự việc xảy ra bất ngờ như vậy, các thủy thủ thậm chí không kịp ngăn lại, họ chỉ biết đưa mắt nhìn theo hòm

châu báu rơi xuống biển.

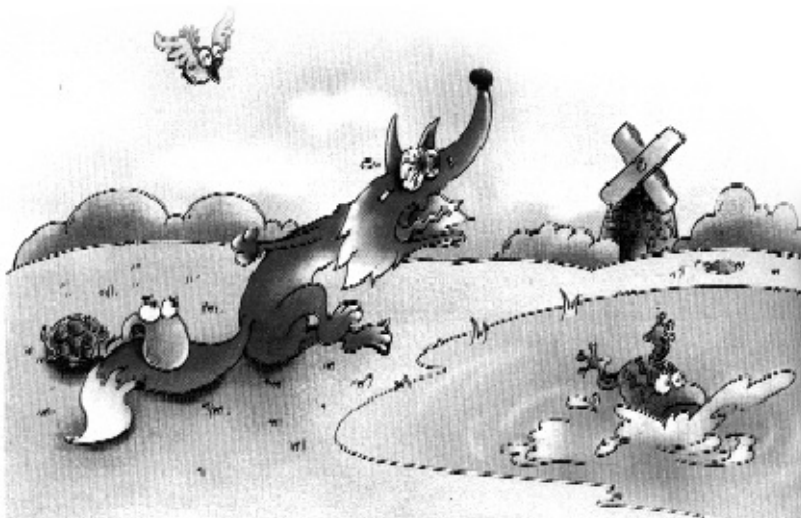
Sau khi tàu cập bến, lão thương nhân cùng đưa con nhanh chóng đến tòa án địa phương. Họ tố cáo các thủy thủ đã âm mưu giết người cướp của. Tòa án bắt tất cả các thủy thủ này, các thủy thủ không thể không nhận tội, đồng thời phải bồi thường số châu báu trên cho lão thương nhân.



*** Tài ứng biến xử trí cứu mạng của lão thương nhân đã giúp hai cha con vừa giữ được tính mạng lại vừa không để mất của cải. Các bạn trẻ, hành động thông minh, trí tuệ của lão thương nhân cho chúng ta thấy ở ông một ý chí kiên cường và đầu óc nhạy bén. Chỉ cần chúng ta bình tĩnh xử lý thì có thể thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn.**

13 - RÙA THÔNG MINH

Có một con cáo đang đói, bụng réo ùng ục. Nó chạy khắp nơi khắp chốn để tìm đồ ăn. Bỗng nó nhìn thấy một con ếch đang bắt côn trùng, nó muốn nuốt sống con ếch cho đỡ đói. Thế rồi, nó nhẹ nhàng đi đến phía sau con ếch, chuẩn bị vồ lấy. Một con rùa bạn của ếch thấy vậy, vội vàng cắn chặt lấy chiếc đuôi của con cáo.



“Ôi! Ai cắn đuôi của ta thế?” - Con cáo đau quá vội kêu lên. Ếch nghe thấy con cáo kêu ở phía sau, nhảy ùm xuống nước. Cáo không ăn được

ếch, tức quá nói: “Thì ra ngươi đang quấy rối ta, ta sẽ ăn thịt ngươi”. Rùa vội vàng rút đầu và chân vào trong chiếc mai cứng. Cáo há to mồm cắn chiếc mai cứng của rùa, nhưng không sao cắn nổi. Cáo tức quá, nói: “Ta sẽ ném ngươi lên trời, cho ngươi chết đi”. Rùa nói: “Hãy ném nhanh lên, ta đang muốn lên trời chơi đây”. Cáo lại nói: “Ta sẽ ném ngươi vào đồng lửa để thiêu chết ngươi!” Rùa lại nói: “Mau ném ta vào lửa đi, ta đang muốn tìm nơi ấm áp đây!”.

Cáo không còn cách nào khác, lại nói: “Ta phải ném ngươi xuống hồ nước để ngươi chết đuối”. Nghe vậy, rùa khóc âm lên: “Ông không được làm như vậy, vớt xuống nước ta sẽ chết mất”.



Cáo không nghe lời rùa nói, vội quăng rùa xuống nước. Rùa rơi xuống nước, lập tức lại thò chân ra, bơi đến bên con ếch. Hai người bạn cùng cười và nhìn lên con cáo trên bờ và nói: “Cáo ơi, ngươi có muốn ăn thịt chúng ta nữa không? Xin mời xuống đây!”. Cáo tức quá, co người lại, lao xuống chỗ ếch và rùa. Chỉ nghe thấy “ùm” một tiếng, cáo đã rơi xuống hồ nước và không nổi lên được nữa.

*** Cáo tuy bắt được rùa nhưng lại không biết suy nghĩ, ném rùa xuống nước, cuối cùng lại còn nhảy xuống nước để bắt rùa, kết quả bị chết chìm. Câu chuyện này cho chúng ta biết một điều: làm bất cứ việc gì cũng cần phải bình tĩnh, khi đối mặt với kẻ thù phải giống như rùa, phải hiểu biết tâm lý đối phương, mới có thể nhanh trí thoát được nguy hiểm.**



Thiền sư Yxiu là một trong 3 vị Hòa thượng nổi tiếng nhất trong lịch sử Nhật Bản. Ngay từ nhỏ, ông đã là một người mưu trí, thông minh, lanh lợi hơn người.

Có một hôm, một tín đồ biểu sư phụ của Yxiu một hũ mật ong thượng hạng. Hôm đó đúng lúc sư phụ chuẩn bị một chuyến đi xa, lại sợ Yxiu ở nhà ăn vụng mật ong, nên đã gọi Yxiu lại và dặn: “Hũ mật ong vừa rồi tín đồ mang biểu ta, rất độc đấy, con không được ăn vụng nhé!”. Yxiu giả vờ chăm chú lắng nghe và nói: “Sư phụ cứ yên tâm!”.



Thật ra, Yxiu biết tông sư phụ sợ mình ăn vụng nên mới dọa như vậy. Sau khi sư phụ đi khỏi, không chịu được sức hấp dẫn của hũ mật ong vừa ngọt vừa thơm kia, Yxiu đã mang ra chén sạch. Lúc này, Yxiu cũng thấy hơi sợ: Khi sư phụ về, biết nói với sư phụ thế nào đây?.

Yxiu ngồi xếp chân bằng tròn, cố gắng suy nghĩ. Đoán sư phụ sắp về, Yxiu vội vàng đập vỡ bát trà mà sư phụ quý nhất.

Sau khi trở về, sư phụ nhìn thấy Yxiu quỳ trên mặt đất và khóc rống lên, vội hỏi có chuyện gì xảy ra. Lúc này Yxiu mới thưa chuyện: “Thưa sư phụ, con đã làm vỡ bát trà quý nhất của sư phụ. Để tỏ lòng hối hận, con chỉ còn cách tự sát để tạ tội, con đã ăn hết hũ độc dược của sư phụ

rồi”.

“Đồ quý sứ, rõ là đồ tham ăn, lại còn tạ tội gì nữa!” Sư phụ dõ khóc, dõ cười, không có cách nào khác, đành phải tha tội cho Yxiu.

*** Các bạn nhỏ, hành vi ăn vụng của Yxiu không thể chấp nhận được, chúng ta cần lên án và cảnh giác. Nhưng tài trí thông minh của Yxiu đáng để cho chúng ta học tập. Cần biết rằng, cậu ta có thể dùng trí thông minh để giải quyết rất nhiều vấn đề. Yxiu còn có tình cảm chính nghĩa, cậu giúp đỡ nhiều người nghèo khó bằng trí thông minh của mình, đồng thời dạy nhiều bài học cho kẻ cậy thế bắt nạt người khác.**

15 - BÀO ĐỒNG GAN DẠ, HIẾU BIẾT HƠN NGƯỜI

Một lần, trong bữa yến tiệc của gia đình Điền đại nhân, một vị khách biếu Điền đại nhân một con cá to hiếm thấy và một con chim nhạn quý hiếm. Điền đại nhân bất giác nói: “Trời xanh thật nhân từ và vĩ đại biết bao! Trời không những ra lệnh cho đất đai mọc lên ngũ cốc làm lương thực cho chúng ta ăn, mà còn ra lệnh cho thế gian có được những loài cá và loài chim cho chúng ta thưởng thức”. Chúng thần nghe vậy, hết thảy đều gật đầu tán thưởng, Điền đại nhân rất đắc ý.



Lúc đó, Bào Đồng là một cậu bé 12 tuổi theo cha đến dự tiệc liền đứng dậy và thưa: “Điền đại nhân? Thần cho rằng, vạn vật sinh trưởng đều bình đẳng, không phân biệt cao thấp, giàu có, nghèo hèn. Con người ăn cá, ăn chim, chẳng qua chỉ vì trí tuệ con người cao hơn cá và

chim mà thôi. Chẳng qua chúng ta vì tồn tại, mới ăn những loại này, làm sao lại có thể nói Trời xanh đã chuẩn bị sẵn cho chúng ta được?”.

Bố của Bào Đồng nghe thấy vậy, mặt tái mét vì sợ mang tội với Diên đại nhân, vội kéo áo con, không cho nó nói tiếp.

Diên đại nhân cảm thấy rất ngượng, liền hỏi vặn lại: “Người nói cũng có lý đấy. Nhưng ta vẫn chưa hiểu, nếu cá và chim không phải Trời xanh có ý mang đến cho loài người, thì tại sao mùi vị của chúng sao mà ngon vậy?”.

Bào Đồng bình tĩnh thưa lại: “Con muỗi hút máu người, nó cảm thấy ngon miệng và thích thú; con hổ ăn thịt người, cũng thấy rất ngon miệng. Lẽ nào loài người chúng ta, cũng đều là những loại thực phẩm ngon lành mà Trời xanh ban tặng cho muỗi và hổ ăn thịt?”.

Các vị khách nghe vậy không nhìn được cười, trong bụng rất phục trí tuệ hơn người của Bào Đồng.

*** Sự thông minh của Bào Đồng thể hiện ở chỗ biết suy nghĩ và tìm tòi. Với những câu nói của người có quyền thế như Diên đại nhân, Bào Đồng không bao giờ phụ họa theo như người khác. Cậu đã quan sát dựa vào cuộc sống hiện thực của mình, lấy những thí dụ có sức thuyết phục để phản bác lại cách suy nghĩ của Diên đại nhân và đã được mọi người tán thưởng, ca ngợi.**



16 - CHIẾC NHẪN THỨ BẢY

Có một năm, kinh tế nước Mỹ tiêu điều, tỷ lệ công nhân thất nghiệp khá cao. Năm 18 tuổi Masa khó khăn lắm mới tìm được một công việc ở một cửa hàng bán vàng bạc châu báu.

Đêm trước lễ Nôen, có một vị khách đàn ông chạc 30 tuổi bước vào cửa hàng. Nhìn bộ mặt bơ phờ, ủ rũ, của cô biết ngay là anh ta đang thất nghiệp. Lúc này cửa hàng đang chuẩn bị đóng cửa, chỉ còn lại



một mình Masa đang ngồi kiểm kê châu báu. Thấy vị khách bước vào, Masa niềm nở chạy ra mời chào.

Lúc này, chuông điện thoại đổ dồn, Masa đứng dậy chạy ra nghe điện thoại, vô ý làm đổ hộp đựng châu báu trên quầy. Bảy chiếc nhẫn Kim cương bị rơi xuống nền nhà. Masa vội cúi xuống nhặt. Nhưng sau khi đã nhặt được sáu chiếc, không biết chiếc thứ bảy ở đâu mà cô tìm mãi không thấy. Cô ngẩng đầu lên, thì thấy chàng trai nọ vội vàng đi ra cửa. Trong chốc lát, cô đã hiểu hướng đi của chiếc nhẫn thứ bảy.

“Xin lỗi ông”. Khi chàng trai định đi ra cửa, Masa gọi. Chàng trai đứng lại như bị điện giật và ngoái cổ lại. Hai người nhìn chằm chằm vào nhau khoảng 1 phút. Masa cuống lên, cô cố trấn tĩnh nói: “Thưa ông, thời buổi này kiếm được một việc làm thật không dễ dàng gì, có đúng vậy không? Đây là một phần công việc của tôi”.

“Đúng vậy, đúng là như vậy” - Anh ta ngượng ngịu trả lời, “Cô là cô gái lương thiện. Ngày mai là lễ Giáng sinh rồi, tôi có thể chúc mừng cô hạnh phúc”. Nói xong, chàng trai đưa tay ra bắt.

“Xin cảm ơn ông!” - Masa cũng đưa tay ra bắt, cô nhẹ nhàng nắm chặt bàn tay chàng trai. Lúc này, Masa cảm thấy trong lòng bàn tay chàng trai có chiếc nhẫn. Sau đó, Masa tiễn chàng trai ra cửa. Chàng trai mất hút vào trong đám đông.

*** Sau khi chiếc nhẫn bị mất, Masa biết chắc chắn vị khách kia đã lấy trộm, song cô không nói ra. Vì cô nghĩ rằng, một khi cô làm to chuyện ra, anh ta vẫn lấy chiếc nhẫn mang đi. Masa đã nhận thấy hoàn cảnh khó khăn của kẻ thất nghiệp, cô đã dùng tấm lòng khoan dung và chân thành để tác động vào vị khách vì khó khăn mà lỡ thuận tay lấy chiếc nhẫn, từ đó, giải quyết công việc một cách thuận lợi.**



17 - SÁNG TẠO ĐỘC ĐÁO

Thời Càn Long nhà Thanh, tại một thị trấn nhỏ ở Quảng Đông có

một đôi vợ chồng nghèo khổ, họ dựng căn nhà 2 gian ven đường, mở một cửa hàng cơm. Tuy họ bán thức ăn và đồ điểm tâm giá rẻ, lại ngon miệng, nhưng vì vị trí cửa hàng không thuận lợi, nên việc buôn bán rất vắng vẻ, lạnh lẽo. Có một hôm, Tài tử Lĩnh Nam tên là Tống Tương đi ngang qua, thấy đồ ăn, thức uống của cửa hàng này rất ngon miệng, nhưng lại buôn bán rất vắng vẻ, liền hỏi nguyên do vì sao. Chủ quán kể lại tỉ mỉ và tha thiết nhờ Tống Tương giúp đỡ trong việc buôn bán.

Suy nghĩ một lát, Tống Tương nói: “Có thể ta sẽ giúp ông viết một câu đối, việc buôn bán sẽ khá lên. “Chủ quán vội vàng đi chuẩn bị giấy bút, Tống Tương nâng bút viết: “Một con đường thông theo hướng Nam Bắc. Hai bên cửa hàng bán đông tây (đông tây: theo nghĩa chữa Hán là đồ vật, hàng hoá). Bức hoành phi có 4 chữ: “Thượng đẳng điểm tâm”.



Chủ quán phát hiện ra chữ tâm trên bức hoành phi thiếu một dấu chấm nhưng lúc đó không tiện nói ra, rồi cho người dán lên tường. Vài ngày sau, có một tú tài người địa phương đến quán ăn cơm, nhìn thấy chữ tâm trên bức hoành phi thiếu một dấu chấm, đồng thời được biết câu đối này do Tống Tương viết ra. Anh ta liền đem lan truyền khắp nơi.

Một truyền mười, mười truyền trăm, có rất nhiều người không tin tài tử họ Tống lại không biết viết chữ “tâm”, dồn dập kéo nhau rất đông đến xem và cười nhạo. Kết quả, họ phát hiện thấy món điểm tâm của cửa hàng này quả nhiên là “thượng đẳng điểm tâm”, nên họ kéo nhau đến đây ăn rất đông. Việc buôn bán của cửa hàng ngày càng phát tài. Cuối cùng chủ quán mới biết được nguyên do của chuyện này, tất cả đều do chữ “tâm” sáng tạo độc đáo của Tống Tương.

*** Lễ nào tài tử vang tiếng một thời, ngay đến chữ tâm. Cũng**

không biết viết, chuyện như vậy mọi người không thể tin được. Để hiểu rõ chuyện này, mọi người đến xem rất đông và đương nhiên khách đến cửa hàng ngày càng đông, tất sẽ buôn bán phát tài. Tổng Tương đã khéo lợi dụng sự hiếu kỳ của mọi người để thu hút sức chú ý của khách.

18 - ÔNG GIÀ ĐIÊN

Bêthôli sau khi về hưu đã mua một ngôi nhà bên cạnh rừng để yên tĩnh sống nốt những ngày cuối đời của mình... Ngôi nhà này âm u tịch mịch khác thường. Phía trước có một con sông trong suốt, nhìn thấu tận đáy.

Nhưng không ngờ, từ khi Bêthôli dọn về đây ở, có một tốp hơn chục đứa trẻ hàng ngày đến bờ sông chơi đùa. Chúng hò hét ầm ĩ, chơi trận giả dưới nước và còn ném đất ném bùn vào nhau, khiến người già ăn không ngon, ngủ không yên.



Không chịu nổi cảnh huyên náo, giày vò như vậy, Bêthôli quyết định gặp lũ trẻ để nói chuyện. Một hôm, ông bảo lũ trẻ: “Các cháu chơi rất vui, ông rất thích xem các cháu đánh trận giả dưới nước. Nếu như ngày nào các cháu cũng đến đây chơi, mỗi ngày ông sẽ cho mỗi cháu 1 đồng.” Bọn trẻ nhìn ông già điên mới từ thành phố chuyển về, chúng rất khoái chí, liền ra sức chơi trận giả hăng hái hơn. Quả nhiên, mỗi đứa mỗi ngày đều được 1 đồng.

Hai ngày sau, khi bọn trẻ đến chơi, ông lão lại nói: “Vì đạo này nghèo quá, thu nhập của ông bị giảm đi một nửa, vì vậy mỗi ngày ông chỉ có thể cho mỗi cháu 5 hào thôi nhé”. Vì chỉ được nhận 5 hào, lũ trẻ không còn chơi hăng như trước. Lại gần một tuần trôi đi, khi bọn trẻ mới đánh trận xong, ông lão buồn rầu, ủ rũ



bước tới, nói với bọn trẻ: “Không xong rồi, gần đây ông không đủ tiền để chi tiêu, nên ông chỉ có thể cho mỗi cháu mỗi ngày 1 hào thôi!” - Một đứa trẻ tức giận nói: “Chỉ có một hào thôi à? Ít quá, chúng cháu không chơi nữa. Chúng cháu đi đây! Chào ông già nhé!...” Nói xong, nó cùng những đứa trẻ khác tức giận bỏ đi. Từ đó trở đi, bọn trẻ không bao giờ quay lại nữa. Bêthôli được sống những ngày yên tĩnh, vắng vẻ.

*** Trong con mắt bọn trẻ, ông già là người điên, nên mới bỏ tiền ra cho trẻ con vui chơi. Trên thực tế, ông già là người rất thông minh, ông đã khéo léo lợi dụng tâm lý nghịch phản của trẻ con. Nếu ông lão trực tiếp đuổi lũ trẻ đi, bọn trẻ có thể sẽ không bỏ đi. Có thể thấy, giải quyết vấn đề cần phải chú ý đến phương pháp và kỹ xảo.**

19 - THÙNG GỖ TRONG GIÓ

Ngày xưa, có một đứa con trai da đen trông coi thùng cao su trong xưởng rượu của bố.

Hàng ngày, cậu bé biết lấy giẻ lau lau chùi sạch sẽ từng chiếc thùng không, sau đó cậu xếp chúng ngay ngắn từng hàng từng hàng. Nhưng ngày nào cậu cũng đều phải xếp lại thùng gỗ một lần, vì sau một đêm, gió to đã thổi làm đổ xiêu vẹo những chiếc thùng gỗ vốn đã được xếp ngay ngắn.



Cậu bé vừa tức vừa đau xót. Trên từng chiếc thùng gỗ, cậu lấy bút sáp viết bức thư cho gió: “Xin đừng thổi làm đổ thùng gỗ của tôi”. Ông bố nhìn thấy, chỉ mỉm cười và hỏi con trai: “Gió làm sao hiểu được thư của con?”.

Cậu bé nói: “Con không biết, song con không còn cách nào nói với gió nữa”.

Ông bố xoa đầu con trai và nói: “Con ơi, đừng buồn, chúng ta có thể không có biện pháp gì đối với bản thân gió, song chúng ta có thể nghĩ xem có biện pháp gì để chinh phục được gió”.

Thế rồi, cậu bé ngồi bên thùng gỗ, nghĩ mãi, nghĩ mãi. Cuối cùng cậu cũng nghĩ ra một cách. Cậu ra giếng gánh về từng thùng, từng thùng nước sạch, rồi đổ nước vào những chiếc thùng gỗ cao su trống rỗng, mỗi chiếc thùng đều chứa đầy nước, sau đó cậu đi ngủ với tâm trạng bất an.

Sáng sớm hôm sau, trời mờ mờ sáng, cậu bé vội vùng dậy. Cậu chạy đến chỗ để thùng và nhìn thấy những chiếc thùng này được xếp hàng ngay ngắn, không chiếc nào bị gió thổi đổ.

Cậu bé khoái chí cười. Cậu nói với bố: “Con hiểu rồi, muốn thùng gỗ không bị gió thổi đổ, thì phải tăng trọng lượng cho nó, như vậy gió sẽ không thổi được”. Ông bố gật đầu tán thưởng.

*** Trong chúng ta, không ai có khả năng làm thay đổi gió, song lại có biện pháp thay đổi thùng gỗ, để thùng gỗ chống lại uy lực của gió. Cũng như vậy, khi gặp khó khăn, chúng ta không sao có thể biến đổi sự việc để dễ làm, nhưng chúng ta có thể học để thích nghi với khó khăn, thông qua sự giúp đỡ của người khác hoặc sử dụng một số kỹ xảo để giải quyết khó khăn.**

20 - CAM LA CỨU ÔNG NỘI

Cam La là người nước Sở thời chiến quốc, ngay từ lúc nhỏ, ông đã rất thông minh, nhanh trí. Câu chuyện Cam La cứu ông nội sớm đã được mọi người lưu truyền như một giai thoại.

Ông nội của Cam La là Cam Mậu, một tể tướng nước Tần, về sau đắc tội với Tần Vũ vương. Tần Vũ vương tìm cơ hội giết hại ông ta. Một hôm, Tần Vũ vương nghiêm sắc mặt, nói với Cam Mậu: “Ta lệnh cho ngươi trong 3 ngày phải mang đến cho ta 3 quả trứng gà trống!”.

Cam Mậu biết mình đã đến lúc phải chết, sau khi về nhà, cơm không muốn ăn, trà không buồn uống. Ba ngày qua đi rất nhanh, các đại thần khác đều toát mồ hôi lo cho Cam Mậu, nhưng không ai ngờ được rằng, người thay Cam Mậu đến cung vua lại là một cậu bé.



Sau khi đến cung vua, đứng trước Tần vương sát khí đằng đằng, Cam La thủng thẳng tâu: “Thưa đại vương tôn kính, tôi là Cam La cháu của ông Cam Mậu”.

Tần Vũ vương vô cùng tức giận: “Ông nhà ngươi sao không đến gặp ta?”.

“Thưa đại vương, ông tôi đang ở nhà đẻ con, không sao đến gặp được, vì vậy sai tôi đến đây để xin lỗi đại vương”. Vừa nghe xong, Tần đại vương nổi giận lôi đình và thét lớn: “Nói láo, đàn ông làm sao mà đẻ được?”.

Cam La bình tĩnh tâu lại: “Đại vương nói rất đúng. Đã là đàn ông thì không bao giờ đẻ con được, do đó tất nhiên gà trống cũng không sao đẻ trứng được!”.

Tần Vũ vương bỗng cứng họng, không nói được gì. Ông ta thấy cậu bé này thật là một đứa trẻ vừa thông minh lại vừa dũng cảm, nên không nhắc đến chuyện trứng gà trống nữa, Cam Mậu cũng bảo toàn được tính mạng.

*** Đọc xong câu chuyện này, chúng ta không thể không khâm phục sự nhanh trí và lòng dũng cảm của Cam La. Trước tiên, khi gặp phải việc gì không nên cuống vội, cần phải học tập Cam La, bình tĩnh ứng phó. Khi đã trấn tĩnh, con người sẽ tìm được biện pháp hay, việc khó sẽ giải quyết được. Nếu có người cố ý chơi khó bạn, chỉ cần bạn tìm được chỗ sơ hở trong lời nói của họ, gây ông đập lưng ông, họ không còn nói vào đâu được.**



21 - BỨC TRANH CỦA QUỐC VƯƠNG

Ngày xưa có một Quốc vương, ông ta bị mù một con mắt, bị mất một cánh tay, lại bị gãy một chân, trông cứ như một con quái vật lớn. Quốc vương xấu xí này rất tự ái, không bao giờ soi gương.

Một hôm, Quốc vương muốn tìm một họa sỹ về vẽ chân dung mình, lưu lại cho con cháu đời sau chiêm ngưỡng.

Thế rồi, ông ta cho người đi tìm một họa sỹ giỏi nhất nước. Họa sỹ miệt mài vẽ trọn một ngày. Ông vẽ Quốc vương sinh động, sống động như thật.

Không ngờ, sau khi xem tranh, Quốc vương nổi giận lôi đình: “Người dám vẽ ta giống như một kẻ tàn phế như thế này, liệu để lại cho con cháu làm trò cười à?” Người họa sỹ bất hạnh nọ bị đem đi chém đầu.

Nhưng Quốc vương vẫn không cam chịu, lại cho người đi tìm họa sỹ thứ hai. Người họa sỹ này sớm đã được biết cảnh ngộ của người họa sỹ thứ nhất, nên đã vẽ Quốc vương thành một con người hoàn mỹ không có khuyết tật nào. Ông ta bỏ sung đầy đủ mắt, tay, chân mà Quốc vương vốn đã khuyết.

Nhưng, sau khi xem tranh, Quốc vương càng tức giận hơn và nói: “Người trong tranh không phải là ta! Người có tình nhạt báng ta phải không?”. Quốc vương nổi giận lôi đình lệnh mang người họa sỹ thứ hai đi chém đầu.

Quốc vương lại cho tìm người họa sỹ thứ ba. Người họa sỹ thứ ba này đến cung vua với tâm trạng nơm nớp lo sợ, ông đã nhanh trí vẽ một bức tranh chân dung Quốc vương quỳ một chân, một mắt nhắm lại như đang ngắm bắn súng. Như vậy, toàn bộ bức tranh đã che giấu được tất cả khuyết tật của Quốc vương. Xem tranh xong, Quốc vương rất hài lòng và trọng thưởng người họa sỹ thông minh, tài ba này.

*** Đôi khi, chỉ có tài mà không có đầu óc thông minh cũng**



không được, cũng giống như vẽ tranh Quốc vương. Trước một Quốc vương ngu xuẩn, người họa sỹ dù có kỹ thuật hội họa cao siêu, cũng không bằng người họa sỹ có đầu óc thông minh, biết xử lý bức vẽ đúng chỗ, có hiệu quả.

22 - ĐÁ ĐEN VÀ ĐÁ TRẮNG

Ngày xưa, có một thương nhân phải đền rất nhiều tiền vì kinh doanh bất lợi. Vì không đủ tiền để trả cho một tên chủ nợ cho vay nặng lãi, tên chủ nợ vừa già vừa xấu đòi thương nhân nợ phải gán người con gái trẻ trung xinh đẹp cho hắn.

Thương nhân và con gái đều sợ hãi. Tên chủ nợ vừa giào quyết vừa giả nhân giả nghĩa đề nghị việc này nên nghe theo sự sắp xếp của Thượng đế. Hắn nói, hắn sẽ bỏ một hòn đá trắng và một hòn đá đen vào trong một chiếc túi đựng tiền, sau đó để cho cô con gái thương nhân thò tay vào túi lấy một hòn bất kỳ. Nếu lấy được hòn đá đen, cô gái sẽ phải lấy hắn để trừ nợ; nếu lấy được hòn đá trắng, cô gái có thể vẫn ở nhà sống với bố, nợ nần coi như xoá bỏ.



Lúc này, tên chủ nợ tiện tay nhặt lên hai hòn đá, đặt vào trong túi. Người con gái bỗng phát hiện, cả hai hòn đá lão ta nhặt lên đều là đá màu đen! Người con gái không nói năng gì, chỉ lẳng lặng lấy từ trong túi ra một hòn đá. Nhưng, người con gái nắm không chặt, hòn đá tròn lăn xuống đồng đá ven đường, không sao phân biệt được đâu là hòn đó cô gái đã lấy trong túi ra. “Tôi thật lóng ngóng chân tay! ngay cả hòn đá cũng không cầm nổi” - Cô gái lo sợ nói vậy - “nhưng không sao cả, bây giờ chúng ta chỉ cần nhìn xem hòn đá trong túi có màu gì là được”.

Đương nhiên, hòn đá còn lại trong túi chắc chắn là màu đen. Tên chủ nợ không dám nói ra hành vi lừa dối của mình, đành phải thừa nhận hòn đá cô gái chọn là hòn màu trắng. Như vậy, con gái của thương nhân không bị gán nợ cho tên chủ nợ nữa, món nợ giữa thương nhân và chủ nợ cũng bị xoá sổ.

*** Con sóng gió nợ nần đã được cô gái thông minh, tài trí dẹp tan. Khi gặp chuyện rắc rối cô đã không hoang mang, không lo sợ, không bị rơi vào vòng cạm bẫy của tên chủ nợ. Nếu xem xét vấn đề ở một góc độ khác, chuyển mấu chốt của vấn đề từ**

chỗ “lấy được hòn đá màu gì ” sang “ trong túi còn lại hòn đá màu gì”, cuối cùng đã biến nguy thành an.

23 - VUA CỜ KHỈ

Trên một ngọn núi cao, có một cây đại thụ ngàn năm tuổi, dưới tán cây có hai vị thần tiên đang đánh cờ. Một chú khỉ thường xuyên đến xem trộm thần tiên đánh cờ. Lâu dần, chú khỉ cũng biết cách đánh cờ.

Một vị đại thần biết chuyện này, liền cho bắt chú khỉ lại và dâng lên Quốc vương. Quốc vương muốn thử xem bản lĩnh chơi cờ của chú khỉ này cao thấp thế nào, bèn triệu tập các đầu thủ cao cờ trong cả nước đến để thi đánh cờ với khỉ. Kết quả, ván đấu nào khỉ cũng thắng và trở thành vua cờ.



Quốc vương nghĩ, lẽ nào một con khỉ nhỏ bé xúi thế lại chơi cờ lợi hại vậy sao? Trong lòng Quốc vương không phục. Quốc vương nói với các đại thần: “Lẽ nào không có ai thắng được con khỉ này?”. Lúc đó, có một đại thần đứng dậy nói: “Đề hạ thần thử xem sao!”

Vị đại thần này mang đến một đĩa táo đầy và tìm khỉ để chơi cờ. Ông ta cười và nói với khỉ: “Táo này ta chuẩn bị sẵn cho ngươi. Nếu ngươi thắng cuộc, sẽ được thưởng”.



Nói xong, ông để đĩa táo bên cạnh bàn cờ và bắt đầu cuộc chơi.

Khỉ rất muốn ăn táo, lúc đánh cờ nó chỉ chú ý vào đĩa táo, không còn tâm trí để đánh cờ. Sau mấy ván chơi liên tục, khỉ đều thua vì không tập trung chú ý, kết quả nó không được ăn táo.

Quốc vương thấy vậy rất thích thú và trọng thưởng cho viên đại thần này. Viên đại thần khiêm tốn nói: “Nghệ thuật chơi cờ của khỉ quả thật rất cao. Bản tính của khỉ nghịch ngợm, hiếu kỳ, hơn thế nữa, khỉ lại rất thích ăn táo, vì thế thần đã dùng táo để phân tán sức chú ý của khỉ, mới có thể thắng trong trận đấu cờ này”.

*** Chú khỉ trong câu chuyện mặc dù nghệ thuật chơi cờ cao siêu, nhưng vị đại thần nọ đã biết lợi dụng nhược điểm của khỉ là thích ăn táo nên không tập trung chú ý, cuối cùng khỉ đã thua cờ. Chỗ cao minh sáng suốt của vị đại thần là trong cạnh**

tranh phải biết lợi dụng điểm yếu của đối phương để đánh bại đối phương. Các bạn nhỏ, nếu sau này có tham gia thi đấu, phải phân tích đối thủ, tìm ra điểm yếu của đối thủ, sau đó tìm đối sách, chắc chắn sẽ có cơ hội chiến thắng.

24 - ĐIỀU BƯỚM

Một hôm, chú ếch con bò lên một vách đá cao cao. Phía dưới vách đá là thung lũng sâu. Bỗng nhiên, chú ếch phát hiện, trong thung lũng có một cái điều bướm đang bị gió thổi bay lên, bay xuống.

Khi cái điều bị gió thổi đến bên cạnh chú ếch, điều thét to: “Giúp tôi với, tôi muốn dừng lại!”. Chú Ếch mở to mắt nhìn kỹ. Cuối cùng chú nhìn thấy sợi dây nhỏ phía dưới cái điều. Nhưng, chú vẫn chưa kịp đưa tay ra thì điều đã bị gió cuốn đi mất.

Điều chao đảo một vòng trong thung lũng, rồi lại bị gió thổi đến trước mặt ếch. Lúc này, động tác của ếch rất nhanh, chỉ trong chốc lát chú đã nắm được dây điều.

Nhưng, cơ thể ếch quá nhẹ, không giữ lại được điều bướm, bản thân ếch lại bị điều bướm kéo lên không trung. “Thôi thế là xong, mình sẽ phải bay lượn trong thung lũng 1 vạn năm, mãi mãi không bao giờ về được nhà!” Điều bướm khóc âm lên.



“Đừng khóc nữa, chúng ta sẽ có cách!” Chú ếch con là một nhà du lịch, hiểu biết rất nhiều. Chú đã từng đi đến nhiều nơi, lại rất dũng cảm. Quả nhiên, chẳng bao lâu sau chú nghĩ ra một cách hay. Chú men theo dây điều bò một mạch lên tận khung của điều. Sau đó, thuận theo hướng gió, lúc thì chú leo sang bên trái của khung điều, lúc thì chú lại leo sang bên phải của khung điều. Điều bướm phát hiện thấy mình đang bay ra ngoài thung lũng. “À, ta biết rồi, người coi ta như một cái máy bay!” - Điều bướm khoái chí kêu lên - “Thật là thú vị, ta sẽ mãi mãi ở bên người” và như vậy, điều bướm và ếch trở thành đôi bạn tốt, không bao giờ xa nhau, chúng cùng nhau đi du lịch khắp nơi.

*** Chú ếch tốt bụng không những không kéo được điều xuống mà còn để mình rơi vào hoàn cảnh hiểm nguy. Nhưng, ếch con biết tùy cơ ứng biến, dùng biện pháp bay theo chiều gió, cuối cùng mang theo cả điều bướm rời khỏi thung lũng. Các bạn**

nhỏ nên biết rằng, trong lúc khó khăn, khả năng ứng biến thông minh là rất quan trọng, nó giúp cải thiện tình hình từ xấu trở nên tốt hơn.



25 - WASHINGTON TÌM NGỰA

Welter. Washington là Tổng thống đầu tiên của nước Mỹ. Ông ta tài, đức song toàn. Ngay từ nhỏ ông đã tỏ ra là người có trí tuệ hơn người.

Một hôm, con ngựa của gia đình Washington bị kẻ trộm dắt đi mất. Ông ta tìm kiếm rất lâu và cuối cùng phát hiện ngựa của mình trong một nông trang. Thế rồi, Washington tìm đến chủ nông trang, hy vọng ông ta trả ngựa cho ông. Song, chủ nông trang ngang ngược, không chịu thừa nhận mình lấy trộm ngựa. Không còn cách nào khác, Washington đành nhờ đến cảnh sát cùng đi tìm. Nhưng trước mặt cảnh sát, chủ nông trang vẫn khẳng định đây là con ngựa của mình.



Washington suy nghĩ, bỗng ông tiến lên phía trước lấy hai tay bịt chặt hai mắt con ngựa và nói với chủ nông trang: “Nếu đây đúng là ngựa của ông, vậy xin ông nói cho tôi biết, mắt nào của ngựa bị mù?”.

“Tôi đã biết từ lâu mắt của ngựa có vấn đề....” - Chủ nông trang do dự hồi lâu, nói úp úp mở mở - “mắt bên phải”. Washington bỏ tay bên phải ra thì thấy mắt phải của ngựa sáng long lanh, vẻ phấn chấn, không một chút bệnh tật. “Tôi nhớ nhầm, mắt trái của ngựa bị mù!” - Chủ nông trang vội cãi ngay.

Washington lại thả tay trái ra, mắt trái của ngựa vẫn rất tốt, không bị mù. “Tôi lại nhớ nhầm rồi....” - Chủ nông trang còn muốn cãi.

“Đúng vậy, ông đã sai rồi”. Cảnh sát nói: “Những điều trên đây cũng đủ để chứng minh con ngựa này không phải của ông. Ông phải trả lại ngựa cho ông Washington ngay.” Sau đó, cảnh sát nói với Washington: “Thưa ông, ông có thể dắt ngựa về nhà được rồi!”

*** Khi Washington để cho chủ nông trang ăn trộm ngựa nói xem mắt nào của ngựa bị mù, như ngà bảo, con ngựa này bị mù một mắt. Nhưng tên trộm ngựa lại rất tin vào sự ngà bảo này và không ngờ bị mắc bẫy của Washington. Có thể thấy, có lúc, động não suy nghĩ một chút, biết vận dụng trí tuệ, có thể trị được kẻ ác, bảo vệ được lợi ích của mình.**



26 - HOA ĐÀ TẦM SƯ HỌC Y THUẬT

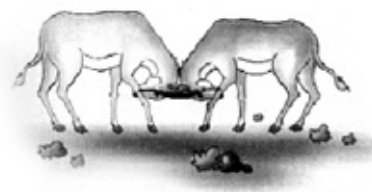
Hoa Đà là một danh y cuối đời Đông Hán. Lúc Hoa Đà còn nhỏ tuổi, bố ông mắc bệnh nặng và qua đời, gia đình sống trong hoàn cảnh rất khó khăn. Để nuôi sống cả nhà, mẹ của ông đã cho ông đến nhà người bạn của bố trước đây là danh y Thái để học y thuật.

Y thuật của bác sỹ Thái rất cao siêu, rất nhiều học sinh đến tôn làm thầy. Ông muốn tuyển chọn những đứa trẻ thông minh làm đồ đệ. Ông chỉ vào một cây dâu rất cao mọc trong sân và nói: “các con có nhìn thấy những nhánh cây ở trên ngọn cây dâu không? Bây giờ không có thang, làm thế nào để có thể hái được lá dâu trên đó?”.

Những đứa trẻ đều đứng dưới gốc cây vắt óc suy nghĩ. Hoa Đà suy nghĩ một lát, rồi nảy ra một ý hay. Ông đi tìm một sợi dây thừng, trên đầu dây thừng buộc một hòn đá. Ông ném hòn đá lên nhánh cây trên cao, dây thừng sẽ quấn vào cành cây. Hoa Đà vừa ném dây, những cành cây bị vít xuống. Lúc đó, Hoa Đà chỉ việc thò tay ra hái lá dâu. Danh y Thái hài lòng, gật đầu.



Đúng lúc đó trong sân có hai con dê đang đánh nhau. Những đứa trẻ khác đều sợ hãi đứng tránh sang một bên. Chỉ thấy Hoa Đà chạy đến bên đường hái một ít cỏ xanh non, rồi để trước mặt hai con dê. Hai con dê đánh nhau mệt lử, bụng đã đói, nhìn thấy cỏ xanh non thì ăn lấy ăn để, không còn nghĩ đến chuyện đánh nhau nữa.



Danh y Thái thấy Hoa Đà là đứa trẻ rất thông minh thì vui vẻ thu nhận làm đồ đệ. Dưới sự dẫn dắt của danh y Thái, Hoa Đà đã khổ luyện y thuật, cuối cùng trở thành một danh y cuối thời Đông Hán.

*** Gặp khó khăn mà không tìm biện pháp khắc phục, có nghĩa là làm liều, không thể chấp nhận được. Hoa Đà thông minh biết lợi dụng công cụ có trong tay, để giải quyết được vấn đề một cách nhẹ nhàng.**

27 - HOA ĐÀ CHỮA BỆNH BẰNG MỆO

Thời Đông Hán, có một viên Thái Thú bị ốm nặng, liền mời danh y Hoa Đà về nhà chữa bệnh. Hàng ngày, Hoa Đà ăn ngon ngủ yên trong phủ Thái Thú và tận hưởng mọi của ngon vật lạ. Từ ngày đến phủ Thái Thú, Hoa Đà chỉ bắt mạch cho bệnh nhân có một lần, nhưng lại không nói bệnh tình gì.



Ngày tháng cứ thế trôi đi, không nhận được, Thái Thú hỏi: “Thưa thầy, thầy đã khám cho con, xin cho con biết con bị bệnh gì?”.

“Bệnh của ngài rất khó chẩn đoán, tiền khám rất đắt, chắc sẽ phải nhiều hơn bệnh nhân khác đấy!”. Hoa Đà chậm rãi trình bày.

Không còn cách nào khác, viên Thái Thú đành phải dặn người nhà đưa cho Hoa Đà rất nhiều vàng bạc. Vài ngày sau, Thái Thú lại hỏi bệnh tình, Hoa Đà vẫn chỉ nói đến tiền và không chịu chữa bệnh cho Thái Thú.



Lại vài ngày sau nữa, Hoa Đà bỗng bỏ đi, không một lời từ biệt. Điều tệ hại hơn là, ông ta còn để lại một bức thư, trong thư, ông ta mắng viên Thái Thú mất mặt. Điều này đã khiến Thái Thú tức điên lên. Viên Thái Thú lập tức cho người đi các nơi để tìm bắt Hoa Đà. Nhưng Hoa Đà đã sớm “bất vô âm tín” rồi! Viên Thái Thú nghe tin không bắt được Hoa Đà, càng tức lồng lộn, khí huyết bốc lên, chốc lát ông ta nôn ra mấy bãi máu đen. Khi nôn ra máu, viên Thái Thú nghĩ, chuyện này chắc là chết thật. Không ngờ, nôn xong, bệnh tình của ông ta ngày càng khá hơn.

“Lẽ nào Hoa Đà lại chữa bệnh cho ta kiểu này?” - Viên Thái Thú nghĩ. Thì ra, mọi điều xảy ra đều là “phương thuốc” đặc biệt của Hoa Đà. Bệnh của viên Thái Thú là do khí huyết tích tụ lâu ngày, Hoa Đà cho rằng, chỉ có làm cho bệnh nhân nôn ra máu, mới có thể giải được bệnh này, lúc đó khí huyết mới lưu thông. Và thế là Hoa Đà cố ý làm cho viên Thái Thú tức giận nôn ra máu để chữa khỏi bệnh cho Thái Thú.

*** Hoa Đà là một thầy thuốc nổi tiếng, để cứu bệnh cho người, ông không lệ thuộc vào cách chữa truyền thống và phải căn cứ vào bệnh tình để có cách chữa đặc biệt. Cách chữa để viên Thái Thú tức nôn ra máu rất độc đáo, đây là cách chữa mà người bình thường không thể có được. Viên Thái Thú tức giận, lồng lộn lên, quả nhiên ông ta đã khỏi bệnh.**

28 - HÒA THƯỢNG HOÀI BÌNH VỚT TRÂU SẮT

Thời nhà Tống có một hòa thượng nổi tiếng tên là Hoài Bình. Ông là người vốn thông minh hiền lành, đã từng nhiều lần có mặt để giải quyết những khó khăn trong công trình lúc bấy giờ.

Năm 1066, nước sông Hoàng Hà dâng lên cao, làm trôi mất một chiếc cầu phao gần bến Hoàng Hà phủ Hà Trung. Bốn con trâu sắt nặng hàng vạn cân cũng bị nước cuốn trôi xuống sông và bị bùn đất đáy sông chôn vùi mất.

Cầu phao trôi mất, việc đi lại rất khó khăn. Muốn làm chiếc cầu phao mới, lại thiếu mất 4 con trâu sắt. Điều này làm rất nhiều người tài ba cũng phải bó tay. Đang lúc mọi người buồn rầu lo nghĩ, Hòa thượng Hoài Bính nói, mình đã có cách vớt trâu sắt lên. Ông ta cho người lặn xuống đáy sông, xác định rõ vị trí trâu sắt bị chìm, lại cho người ghép hai chiếc thuyền gỗ lớn lại với nhau, trên thuyền có chứa đầy cát. Ngoài ra, giữa hai chiếc thuyền còn treo một cái giá làm bằng gỗ thật chắc chắn. Sau đó, Hòa thượng Hoài Bính để thuyền neo đậu phía trên vị trí trâu sắt bị chìm, rồi cho người lặn xuống nước, buộc một đầu dây xích sắt vào thân trâu sắt, còn một đầu kia buộc vào cái giá gỗ giữa hai con thuyền.



Khi đã chuẩn bị xong xuôi, Hòa thượng Hoài Bính cho người xúc hết cát trên thuyền đổ xuống sông. Như vậy, hai chiếc thuyền gỗ càng ngày càng nhẹ, từ từ nổi lên, đồng thời nó sẽ kéo theo từng con trâu sắt nổi lên, lại được đặt vào chỗ trước đây. Hòa thượng Hoài Bính thông minh đã nối hai bờ bằng chiếc cầu phao như vậy.



*** Việc Hòa thượng Hoài Bính vớt trâu sắt xảy ra cách đây đã gần 1000 năm, lúc đó ông đã lợi dụng sức nổi của nước để vớt trâu sắt. Thật không thể tả nổi. Cổ xưa có câu: Trí tuệ còn lớn hơn cả sức mạnh. Khi gặp khó khăn, nếu biết dùng trí tuệ, bạn có thể trở thành “người anh hùng nhỏ tuổi” tuyệt vời.**

29 - BAN SIÊU MƯU TRÍ DŨNG CẢM

Năm thứ 16 Vĩnh Bình Hán Minh đế (năm 72 sau Công nguyên), Ban Siêu nhận lệnh đi sứ Tây Thành, thuyết phục các nước lớn nhỏ ở đó quy thuận về triều Hán. Thế là Ban Siêu mang theo 36 người đến Thiện Thiện quốc của Tây Thành.

Lúc đó, Thiện Thiện quốc là một nước nhỏ, thường bị các nước lớn khác xâm phạm, vì thế Quốc vương rất muốn tìm một nước lớn làm chỗ dựa. Nhưng Quốc vương vừa muốn theo triều Hán, nhưng lại muốn theo

Hung nô, trong lúc đang do dự thì Ban Siêu sang thăm. Quốc vương Thiện Thiện quốc rất ân cần, niềm nở đón tiếp họ. Nhưng sau một thời gian, Ban Siêu bỗng nhận thấy thái độ của Quốc vương nước này lạnh nhạt đi rất nhiều. Ban Siêu đoán: “Chắc hẳn Sứ giả của Hung nô đã đến. Nếu Vua Thiện Thiện quốc quyết định theo Hung nô, sẽ rất nguy hiểm cho chúng ta”.

Một hôm, các tay chân của Thiện Thiện vương đưa rượu và thức ăn tới. Ban Siêu chớp chớp mắt, hỏi: “Sứ giả của Hung nô đến đây mấy ngày rồi? “họ ở chỗ nào?”



Người hầu cận rất lo sợ, hoang mang, nghĩ rằng Ban Siêu đã biết rõ sự thật, vội nói ngay: “Người của Hung nô đến đã 3 ngày rồi. Họ ở cách đây 30 dặm!”.

Để tránh bị lộ thông tin, Ban Siêu lập tức cho giữ người hầu cận này lại. Vào lúc nửa đêm, Ban Siêu dẫn 36 tráng sỹ tập kích hung nô. Họ phóng lửa đốt cháy doanh trại của hung nô, giết chết sứ giả.

Sau khi trời sáng, Ban Siêu cho người mời Thiện Thiện vương tới, nói lại sự việc này với ông ta. Thiện Thiện vương nghe xong mặt biến sắc, vội quỳ xuống đất mà tâu: “Xin nghe theo thiên mệnh của Đại Hán hoàng đế!”, và như vậy Ban Siêu đã nhờ vào dũng khí và trí thông minh của mình để buộc nước Thiện Thiện phải theo triều Hán, dẹp tan được mối nguy cơ.

*** Trong tình huống nguy hiểm, Ban Siêu đã mưu trí dũng cảm để có được thông tin chính xác, đã ra tay trước, giết sạch sứ giả hung nô. Thiên Thiện vương thấy cảnh mình không còn cách nào khác, đành phải cắt đứt quan hệ với hung nô.**

30 - KIỆT THỤY MƯU TRÍ DŨNG CẢM

Một chú mèo hoa, một con gà trống và chú bé Kiệt Thụy mưu trí, dũng cảm cùng ở trong một ngôi nhà tranh.

Một hôm, một mình Kiệt Thụy ở nhà chuẩn bị nấu cơm trưa. Cậu ta vừa làm, vừa lầm bầm một mình: “Cái thìa sắt của ta đẹp biết bao!”. Lúc đó có một con cáo đang đi kiếm ăn ở bên ngoài, nghe thấy tiếng nói của Kiệt Thụy, liền lao vào. Kiệt Thụy sợ quá, vội trốn xuống dưới đáy lò.

Con cáo vào trong nhà không tìm thấy cậu bé đâu cả, liền đi đến bàn

ăn, nói: “Ôi chiếc thìa đẹp quá, cái này là của ta!” Kiệt Thụy lớn tiếng kêu lên: “Đây là của ta!”. Con cáo túm được Kiệt Thụy, kéo vào rừng sâu. Khi về đến nhà, con cáo đi tìm cái xẻng, bảo Kiệt Thụy ngồi lên trên. Thì ra, nó muốn ném Kiệt Thụy vào lò, nướng lên rồi ăn. Kiệt Thụy bình tĩnh dang rộng đôi vai và đôi chân, rồi ngồi lên cái xẻng. Con cáo cầm lấy cái xẻng, nhưng không sao đưa được vào lò. Nó bực tức nói: “Mày thật ngu si, sao lại ngồi như vậy?”.



“Tôi ngu thật, thế thì ông hãy làm mẫu cho tôi xem đi” - Kiệt Thụy nói.

Con cáo tự mình nhảy lên chiếc xẻng, thu gọn mõng và đuôi, cuộn thành một cuộn và nói: “Làm như ta thế này mới đúng”. Ngay lập tức Kiệt Thụy bỗng cầm lấy cái xẻng, ném cáo vào trong lò, sau đó nhanh chóng thoát khỏi nhà cáo.



Ở nhà, mèo hoa và gà trống vì không tìm thấy Kiệt Thụy đâu cả, đang lo cuống lên! Lúc đó, Kiệt Thụy sung sướng chạy vào: “Tôi đã về đây, con cáo đã bị tôi nướng cháy rồi!”.

Cả mèo hoa và gà trống đều reo hò vui sướng.

*** Tuy cáo xảo quyệt đã bắt được Kiệt Thụy, nhưng Kiệt Thụy đã khéo léo dụ cáo làm mẫu, kết quả cáo trúng mưu gặp hiểm nguy cần phải bình tĩnh, dũng cảm, giống như Kiệt Thụy đã mưu trí, tìm được cách thoát khỏi nguy hiểm.**

31 - VẬT KỶ NIỆM GIÁ TRỊ

Charles là một nhà buôn châu báu nổi tiếng của nước Mỹ, còn được gọi là “Vua kim cương”.

Cách đây nhiều năm, một sợi dây cáp điện xuyên Đại Tây Dương của nước Mỹ bị hỏng và cần phải thay. Mẫu tin nhỏ này đã không đáng để mọi người chú ý tới. Nhưng lúc đó, Charles mới chỉ là ông chủ của một cửa hàng châu báu nhỏ đã có con mắt tinh đời, không hề do dự bỏ tiền ra mua lại dây cáp điện được bán thanh lý.

Charles chịu khó mang số dây cáp điện này rửa sạch, uốn thẳng, sau

đó cắt thành những đoạn ngắn khoảng 2 tấc Anh, rồi lần lượt cho vào các hộp quà tặng được thiết kế tinh xảo, đem bán làm quà kỷ niệm lịch sử.

Dây cáp điện dưới đáy Đại tây Dương hẳn là có giá trị hơn những món quà kỷ niệm khác? Và như vậy, Charlas nhẹ nhàng rút túi một món tiền khổng lồ.

Về sau, Charlas dùng số tiền kiếm được này mua lại một viên kim cương của hoàng hậu Eugene (tên một hoàng hậu thời Napoleon thứ 3) tại một cuộc bán đấu giá. Viên kim cương màu vàng nhạt này luôn tỏa ra ánh hào quang hiếm thấy, thu hút sự chú ý của tất cả những người may mắn được chiêm ngưỡng.



Trước sự quan tâm của mọi người, Charlas tổ chức một cuộc triển lãm trưng bày đồ trang sức. Quả nhiên, đúng như ông ta dự đoán, để được tận mắt nhìn thấy viên kim cương của hoàng hậu, khách các nơi đã ùn ùn kéo đến. Nhờ vào cuộc triển lãm này, Charles lại kiếm được món tiền lớn, đặt nền móng cho những thành công sau này.

*** Charles trong câu chuyện trên đã thành công nhờ vào tài trí thông minh của mình. Cũng như vậy, trong cuộc sống, mỗi chúng ta đều có cơ hội như nhau, song nếu chúng ta không chịu khó suy nghĩ, tỷ mỉ quan sát, sẽ không có được thành công đó. Chỉ có cách giỏi quan sát, chịu khó đào sâu suy nghĩ, để trí tuệ nở hoa kết trái, mới có thể giúp chúng ta phát huy được tài năng, tiếp nhận được nhiều tri thức hơn.**

32 – KỶ HIẾU LAM THÔNG MINH NHANH TRÍ GIẢI THÍCH TỪ “LÃO ĐẦU TƯ” (ÔNG LÃO)

Kỷ Hiếu Lam là một đại học sỹ thời vua Càn Long nhà Thanh, ông đã từng được vua giao trọng trách biên soạn cuốn “Tứ khố toàn thư”. Một buổi trưa giữa mùa hè, thời tiết nóng nực, oi bức, Kỷ Hiếu Lam đánh bài liêu, cởi bỏ quần áo ngoài, để hở đôi vai trần, ngồi trước bàn viết lách. Lúc đó, vua Càn Long bất ngờ đi đến. Thời xưa, quần áo mặc không chỉnh tề mà gặp vua thì sẽ bị khép vào tội khi quân (coi thường

vua - ND). Kỷ Hiếu Lam không kịp mặc quần áo, bèn vội vàng chui tọt vào gầm bàn.

Thực ra, vua Càn Long đã sớm nhìn thấy vẻ lúng túng của Kỷ Hiếu Lam. Ông ra hiệu cho mọi người không được đánh động, sau đó đi đến bên bàn và ngồi xuống cạnh chỗ Kỷ Hiếu Lam lẩn trốn. Rất lâu sau đó, Kỷ Hiếu Lam nghe ngóng không thấy động tĩnh gì, vì rèm vải rủ xuống quây lấy chiếc bàn, nên Kỷ Hiếu Lam không nhìn thấy những gì đang diễn ra ở bên ngoài, cứ tưởng Vua đã đi rồi nên khẽ hỏi: “Ông lão đi chưa?”.



Càn Long nghe thấy vậy, vừa tức vừa buồn cười, quát: “Nói láo! sao không mau chui ra, lại còn nằm trong đó?”. Kỷ Hiếu Lam đành chui ra và quỳ trước mặt vua. Vua Càn Long hỏi: “Vì sao nhà ngươi gọi trẫm là ông lão?” (lão đầu tử - ND).

Kỷ Hiếu Lam do dự một lúc, rồi vội tâu: “Bệ hạ là vạn tuế, nên thần gọi là “lão”; thần tôn bệ hạ là quân vương, đứng đầu một nước, trăm dân kính phục, đương nhiên phải là “đầu”; “tử”, có nghĩa là “thiên chi kiêu tử”, tức là “con trời”. “Lão đầu tử” ở đây là một cách xưng hô tôn kính”.

Nghe vậy, Vua Càn Long trong lòng rất lấy làm phấn khởi và không nhịn được cười, gật đầu nói: “Kỷ ái khanh rất khá, trẫm tha tội cho!”.

*** Sự thông minh, nhanh trí của Kỷ Hiếu Lam ai ai cũng biết tiếng. Do sơ ý, Kỷ Hiếu Lam đã có câu nói bất kính với vua. Song ông đã thông minh, nhanh trí giải thích được ý nghĩa của câu “Lão đầu tử”, không những được vua tha tội mà còn đem lại cho vua và quần thần một trận cười thoải mái.**

33 - CON LỪA DƯỚI GIẾNG CẠN

Một hôm, con lừa của một người nông dân không may bị rơi xuống giếng khô cạn. Người nông dân định dùng dây cương kéo nó lên, song không được. Ông nghĩ nát óc, tìm mọi cách nhưng tất cả, đều không thành công.

Vài giờ qua đi, người nông dân quyết định bỏ mặc con lừa, không cứu nữa. Ông nghĩ: “Con lừa này đã quá già rồi, không cần thiết phải phí công sức cứu nó, nhưng dù sao cái giếng này cũng phải lấp đi, để tránh các con vật khác hoặc trẻ nhỏ rơi xuống đó”. Thế rồi, ông nhờ bà con hàng xóm sang lấp giếng, đồng thời tiện thể chôn luôn con lừa, để nó khỏi phải chịu đau đớn khi chờ đợi cái chết. Người nông dân và bà con hàng xóm bắt đầu lấp giếng.



Chú lừa dưới giếng dường như đã biết số phận hẩm hiu của mình, thét lên những tiếng thê thảm, ai oán. Nhưng không lâu sau, chú ta im lặng trở lại, không còn kêu la nữa. Người nông dân thò đầu xuống giếng nhìn, cảnh tượng trước mắt khiến ông ta kinh ngạc: mỗi khi đất từ trên miệng giếng rơi xuống lưng, chú lừa lắc mạnh thân mình làm cho, đất đá rơi sang một bên, sau đó nó lại đứng lên đóng đất đá trong lòng giếng. Cứ như vậy, mọi người liên tục đổ đất xuống giếng, chú lừa gạt đất rơi xuống đáy giếng, sau đó lại đứng lên trên. Đất trong giếng ngày càng

dây thêm, chú lừa ngày càng đến gần miệng giếng hơn. Thấy vậy, mọi người tăng tốc độ lấp đất. Rất nhanh, chú lừa đã lên khỏi miệng giếng, rồi khoái trí chạy đi trong sự ngạc nhiên và phẫn khởi của mọi người!.

*** Trong cuộc sống, chúng ta thường gặp nhiều khó khăn và trở ngại, chúng giống như “đất đá” phủ lấp trên người chúng ta, xem ra chúng muốn chôn vùi và đè bẹp chúng ta. Nhưng, xét ở một góc độ khác, chúng cũng chỉ là những hòn đất lát đường (bàn đạp), nếu như chúng ta hất tung chúng đi, sau đó đứng lên chúng. Như vậy, cho dù có rơi xuống giếng sâu, chúng ta cũng có thể thoát khỏi khó khăn và nhìn thấy ánh sáng tương lai.**

34 - LÝ THẾ DÂN CỨU CHA

Lý Thế Dân là hoàng đế khai quốc thời nhà Đường, ông đã từng cùng cha mình là Lý Uyên phò tá Vua Tùy Dạng. Vua Tùy Dạng là một hôn quân. Dưới trướng của ông ta có một gian thần được cưng chiều và Lý Uyên luôn bất hòa với nhau. Thế rồi, khi chuẩn bị xây cung điện, theo kiến nghị của viên gian thần này vua Tùy Dạng lệnh cho Lý Uyên trong vòng 100 ngày phải xây xong một cung điện hoa lệ.

Sau khi tiếp nhận được thánh chỉ, Lý Uyên suốt ngày buồn rầu, lo nghĩ: 100 ngày làm sao có thể xây xong một cung điện? Lúc đó, người con thứ hai của ông là Lý Thế Dân nói với cha: “Trong vòng 100 ngày không thể xây xong một cung điện lớn, vậy thì chúng ta sẽ xây một cung điện nhỏ vậy”. Lý Uyên tiếp thu ý kiến của con trai, quả nhiên chưa đầy 100 ngày đã xây xong một cung điện nhỏ.



Nhưng tên gian thần không chịu từ bỏ dã tâm, hắn liên tục có lời gièm pha, nào là tòa cung điện này Lý Uyên đã xây từ lâu rồi, nào là Lý Uyên xây cung điện riêng, chắc chắn sẽ nghĩ mưu kế cướp ngôi vua. Tùy Dạng nghe thấy thế, lập tức cho gọi cha con Lý Uyên vào triều tra xét.

Trước những câu hỏi của Vua Tùy Dạng, Lý Uyên không biết trả lời thế nào. Lúc đó, Lý Thế Dân bước lên tâu: “Thưa bệ hạ, rõ ràng cung điện này trong 100 ngày mới xây xong, xin bệ hạ cho kiểm tra lại. Cung điện mới xây, đinh vẫn chưa bị rỉ, vữa xây vẫn còn ướt. Nếu nói là xây từ lâu thì đinh chắc chắn sẽ bị rỉ, ngói lợp cũng sẽ bị mốc”.

Vua Tuỳ Dạng vội cho người đi kiểm tra, quả nhiên thấy đình vẫn chưa bị rỉ, ngói vẫn chưa bị mốc, vữa vẫn còn ẩm ướt. Điều này chứng tỏ cung điện mới được xây dựng. Vua trọng thưởng cho cha con Lý Uyên, đồng thời còn trừng phạt thật nặng tên gian thần ưa gièm pha, xúc xiểm kia.



*** Điều thông minh nhất của Lý Thế Dân là biết dùng sự thật để chứng minh lòng ngay thẳng của mình. Khi chúng ta bị oan uổng, nếu chỉ dựa vào lời nói để biện hộ không thôi, thì sẽ chẳng mang lại tác dụng đáng kể, mấu chốt là phải lấy thực tế để chứng minh. Chỉ cần tìm được chứng cứ hợp lý, những hiểu lầm hoặc ác ý người khác mang đến cho bạn sẽ bị đập tan.**

35 - HỔ KHÔNG CÓ RĂNG

Trong rừng sâu, ai cũng biết rằng hổ vô cùng lợi hại. Chú khỉ con thè lưỡi nói: “Kinh khủng! Hổ dùng răng nhọn cắn gãy cây cỏ thụ!”. Chú thỏ sợ hãi nói: “Hổ nhai cây gãy sát như nhai mỳ sợi”. Riêng có chú cáo lại nói: “Tôi không sợ! Tôi còn phải nhò hết răng của hổ!”.



Tất cả động vật không ai tin lời nói của cáo. Không ngờ, cáo đi tìm hổ thật. Cáo nói với hổ: “Đại vương, tôi mang đến cho đại vương món ăn ngon nhất trên đời này, đó là đường. Hổ ăn thử một miếng rồi nói: “Ồ, quả thật rất ngon!”. Từ đó về sau, cáo thường mang đường đến cho hổ ăn.

Hổ ăn hết miếng này đến miếng khác, ngay cả khi ngủ nó cũng ngậm trong miệng một miếng đường. Một hôm, sư tử đến khuyên hổ hàng ngày nên đánh răng, nếu không sẽ bị sâu răng. Nhưng Cáo ta lại nói: “Răng của người khác thì sợ đường, nhưng răng của đại vương rất lợi hại, ngay cả sắt cũng cắn đứt được, huống chi là đường!”. Hổ đắc ý nói: “khà khà, đúng vậy!”

Nhưng không lâu sau, hổ bắt đầu đau răng. Nó vội vàng tìm đến cáo nhờ giúp đỡ. Vừa xem xong, Cáo vội kêu lên: “Đại vương! Răng của đại vương hỏng hết rồi, phải nhò đi thôi!”

Hổ đau quá, không còn cách nào khác, đành phải nhờ cáo nhò răng.

Cáo nhô răng cho hổ và cuối cùng nó đã nhô tất cả răng của hổ, không để sót cái nào. Cuối cùng, con hổ không răng dùng âm thanh của gió nói với cáo: “Cậu vẫn là người tốt của tớ, vừa cho tớ ăn đường, lại vừa nhô răng cho tớ, xin cảm ơn, cảm ơn nhiều!”



*** Cáo dùng đường làm vũ khí, để hổ vô tình làm hỏng hết hàm răng của mình, thật là cao thủ!. Con người cũng như vậy, uy hiếp bằng vũ lực mạnh không có gì đáng sợ, điều đáng sợ là sự cám dỗ ngọt ngào. Con người ta một khi rơi vào cạm bẫy của ngọt ngào, không phân biệt được xấu, tốt.**

36 - KẾ TRA HỎI, LẤY CUNG GIÁN ĐIỆP

Trong chiến tranh thế giới thứ hai, quân đồng minh chống phát xít tấn công nước Bỉ. Một hôm, một phân đội bắt được một người, nghi anh ta là gián điệp của nước Đức, rồi đưa anh ta đến gặp viên thượng tá, chuyên gia chống gián điệp.

Người bị nghi ngờ (nghi phạm) tự xưng là nông dân Bỉ, cách ăn mặc cũng rất giống nông dân, xem ra không có gì sơ hở. Viên thượng tá quyết định bắt tay vào tìm sơ hở của anh ta về mặt ngôn ngữ. Viên thượng tá nghĩ: “người dân Bỉ sống ở đây nói tiếng Pháp, nếu anh ta là gián điệp của Đức, chắc chắn sẽ mang khẩu âm của tiếng mẹ đẻ. Viên thượng tá ra lệnh: “Hãy đếm những hạt đậu này đi!” Nghi phạm bưng mâm đậu đến và đếm. Nên biết rằng, người địa phương khi nói “72” sẽ dùng một từ địa phương đặc biệt ở nơi đó. Nhưng kẻ nghi phạm khi đếm đến “72”, thì phát âm rất tròn trĩnh kín kẽ, không có sai sót. Lần thử này của viên thượng tá coi như thất bại.



Viên thượng tá quyết định thử một lần nữa. Ông ta lệnh nhốt người này vào chuồng ngựa. Nửa đêm, mấy binh sỹ bên ngoài đốt vài bó cỏ, khói sẽ thổi vào chuồng ngựa. Các binh sỹ kêu lên bằng tiếng Đức: “Cháy rồi!”. Người này nghe xong không có phản ứng gì. Tiếp theo, các binh sỹ lại kêu lên bằng tiếng Pháp “cháy rồi!” trong chốc lát, người này nhảy lên, vội vàng đập mạnh vào cánh cửa bị đóng chặt. Lần thử này lại

thất bại.

Sáng sớm hôm sau, nghi phạm bước vào phòng xét hỏi, viên thượng tá đang vui đầu vào xem một bản tài liệu. Một lúc sau, ông ta ngẩng đầu lên hỏi nghi phạm bằng tiếng Đức: "Xin chào, bây giờ anh được thả tự do!". Nghi phạm thở dài thườn thượt, quay lưng đi ra ngoài. Giám điệp nghe hiểu tiếng Đức. Thân phận anh ta cuối cùng bị lộ tẩy! Viên thượng tá lập tức cho người bắt tên giám điệp gian xảo này.



*** Con cáo gian ngoan xảo quyết cũng có lúc để lộ cái đuôi. Viên thượng tá đã dùng kỹ xảo thâm vắn cao siêu của mình để nghi phạm trước tiên phải căng thẳng cao độ, sau nhiều lần thâm vắn, cố ý thả lỏng anh ta. Nghi phạm đã vô tình mất cảnh giác, trong chốc lát bị lộ tẩy.**

37 - CÂY ĐẠI THỤ DƯỚI TÒA NHÀ CHỌC TRỜI

Cánh đồng ngoại ô thành phố có một cây đại thụ, trên cây đầy lá xanh tươi tốt, rậm rạp. Dưới ánh sáng mặt trời, lá cây giống như tóc xanh của các tiên nữ. Bọn trẻ đều thích cây đại thụ này, chúng thích được chơi đùa, đánh đu dưới bóng cây.

Về sau, bên cạnh cây đại thụ này có rất nhiều ngôi nhà được dựng lên, bao quanh lấy nó. Cây đại thụ trở trọi, lẻ loi đứng giữa các ngôi nhà, tình cảnh thật hiu quạnh vắng vẻ! Càng về sau, khi rất nhiều toà nhà chọc trời được mọc lên, ánh mặt trời bị che khuất, cây đại thụ như bị rơi xuống giếng rất sâu. Không có ánh mặt trời âm áp, lá cây khô vàng, từng chiếc lá rụng xuống. Cuối cùng, cây đại thụ chỉ còn lại cành cây khẳng khiu, giống như sắp chết.



Bọn trẻ rất thương cây đại thụ, tìm cách giúp đỡ nó, thế rồi chúng ngồi lại bàn bạc đối sách. Lúc này, một cô bé ngẩng đầu lên nhìn mặt trời, chớp mắt, nghĩ ra được một ý tưởng hay. Cô bé trèo lên mái nhà, lấy ra một chiếc gương nhỏ, đón lấy ánh mặt trời và phản xạ xuống. Như

vậy, mỗi một cửa sổ và ban công của mỗi ngôi nhà lầu đều có một đĩa bé, lấy ánh sáng mặt trời màu vàng, chiếu thẳng xuống thân cây đại thụ sắp chết khô. Về sau, tay của chúng đau rát, chúng đành phải để chiếc gương đó cố định trên nóc nhà, cửa sổ và ban công.

Điều kỳ lạ đã xảy ra: Dưới ánh sáng chiếu rọi của mặt trời, cây đại thụ dần dần nảy mầm, mọc ra rất nhiều lá xanh, khoác lên mái tóc màu xanh đẹp như ngày trước. Bọn trẻ lại chơi đùa, chơi đánh đu dưới bóng cây, chúng lại sung sướng như ngày nào.



*** Các bé gái trong câu chuyện trên biết suy nghĩ động não, tìm ra cách lấy gương để phản xạ ánh sáng mặt trời, cứu cây đại thụ. Một ý tưởng tốt giải quyết được vấn đề lớn, song ý tưởng tốt cũng không phải ngồi không mà nghĩ ra được, nó đòi hỏi phải học nhiều kiến thức, quan sát nhiều, tạo thành thói quen suy nghĩ.**

38 - MẶC TỬ LUI QUÂN

Thời Xuân thu, một người thợ thủ công nổi tiếng tên là Công Thâu Ban (tức Lỗ Ban) làm cho nước Sở một loại thang mây dùng để công thành (tấn công vào thành). Vua nước Sở rất hài lòng với loại binh khí mới này, cho rằng nước Sở có được loại vũ khí này sẽ đánh đâu thắng đấy, không bao giờ chịu thua. Thế rồi họ quyết định tấn công nước Tống, thử nghiệm uy lực của thang mây.

Nhà tư tưởng nổi tiếng Mặc Tử rất phản đối cuộc giao chiến giữa các quốc gia này. Sau khi biết tin, ông ta vội chạy sang nước Sở. Trước tiên, ông ta thử dùng đạo lý để thuyết phục Vua Sở và Công Thâu Ban, nhưng Vua Sở vẫn kiên quyết tấn công nước Tống.

Thế rồi Mặc Tử cỡi thất lưng xếp thành một hình vuông, coi như bức tường thành, rồi lại lấy một miếng gỗ làm vũ khí phòng ngự, để Công Thâu Ban dùng mô hình thang mây của ông ta để tấn công thành. Chín lần Công Thâu Ban tấn công, đều bị Mặc Tử chặn lại.

Công Thâu Ban thấy không thể tấn công được thành của Mặc Tử, liền nói: “Ta biết có một cách có thể chiến thắng nước Tống, nhưng ta không nói”.

Mặc tử nói: “Ta biết người dùng cách gì rồi, nhưng ta cũng không nói”.

Vua Sở nghe không rõ, liền hỏi Mặc Tử:
”Cuối cùng thì các người đang nói gì vậy?”.

Mặc Tử nói với Vua Sở: “Ý của Công Thâu Ban là hãy giết chết thần đi, nước Tống sẽ không có ai trụ thành được, nước Sở có thể chiến thắng nước Tống. Thần có 300 chiếc thang, nhưng bây giờ họ đang dùng cách thần đã dạy họ để trấn giữ thành trì nước Tống.” Do vậy, nếu giết thần cũng không có cách nào thắng được nước Tống. Cuối cùng, vua Sở quyết định không tấn công nước Tống nữa. Một cuộc chiến tranh tàn khốc đã được Mặc Tử hóa giải.

*** Hãy chịu khó phân tích một chút để biết vì sao không cần phải chiến đấu mà Mặc Tử đã bảo toàn được nước Tống. Nguyên nhân ở chỗ không phải Mặc Tử có kỹ xảo biện luận xuất sắc, cũng không phải ở chỗ Mặc Tử có nhiều kỹ xảo tấn công, phòng ngự xuất sắc. Những việc Mặc Tử làm chẳng qua là để Vua Sở nhận thức được rằng, nếu tấn công nước Tống, chắc chắn sẽ thất bại mà không được bất cứ cái gì mà nước Sở muốn có.**



39 - NAPOLEON CỨU NGƯỜI

Napoleon là người đã lập ra đế quốc France. Trong một lần trên đường đi đánh trận, khi cưỡi ngựa xuyên qua khu rừng, bỗng ông ta nghe thấy một tiếng kêu cứu khẩn cấp. Ông vội lao đến ven hồ nơi phát ra tiếng kêu đó thì, chỉ nhìn thấy một binh sỹ không biết bơi bị rơi xuống hồ, đang bồng bềnh trên mặt nước sâu. Vừa mới ban nãy anh ta còn liều mình quẫy đạp, bây giờ đã không còn hơi sức nữa.

Nhìn thấy binh sỹ nọ lúc thì chìm xuống, lúc thì lại nổi lên, mấy binh sỹ trên bờ đều không biết bơi rất lo sợ.

Napoleon đi đến và hỏi: “Anh ta biết bơi không?”



Một binh sỹ lo sợ trả lời: “Anh ta chỉ có thể vùng vẫy vài cái, vừa nãy còn kêu cứu. Tôi đoán anh ta không kiên trì được bao lâu nữa đâu”.

Napoleon “ồ” lên một tiếng, tiện tay lấy khẩu súng ngắn trong tay người bảo vệ của mình. Đám binh sỹ đang lo sợ ngồi bên cạnh, nhìn thấy Napoleon rút súng ra, sợ không dám ho he gì.

Napoleon hướng về phía người rơi xuống nước nói lớn: “Ta lệnh cho anh mau chóng bơi về! Nếu anh cứ bơi về phía trước, ta sẽ bắn chết!”. Nói xong, quả nhiên ông ta hướng về phía trước người đó bắn 1 phát. Người rơi xuống nước có lẽ đã nghe thấy tiếng uy hiếp trên bờ, cũng có lẽ nghe thấy cả tiếng đạn phía trước rơi xuống nước, anh ta bất thành lình quay người, liềm mình bơi trở về. Vừa mới ban nãy anh ta không còn sức lực để vùng vẫy, thì nay hầu như anh ta như có dư thừa sức lực. Rất nhanh, binh sỹ này đã bơi được vào. Binh sỹ trên bờ ba chân bốn cẳng nhanh chóng kéo anh ta lên.



*** Trong tình huống nguy cấp, con người luôn có thể phát huy tiềm lực lớn nhất của mình. Napoleon dùng súng để uy hiếp người lính rơi xuống nước, thông qua việc gây áp lực để kích phát bản năng sinh tồn và năng lực tiềm ẩn của anh ta, buộc anh ta tự cứu mình.**

40 - NAPOLEON TÀI TRÍ XÂY DỰNG ĐỘI DỰ BỊ

Đầu thế kỷ 19, quan hệ giữa nước Pháp và nước Áo rất căng thẳng. Để có thể giành thắng lợi trong chiến tranh một mặt, Napoleon phải thủ hạ dẫn một đội quân 10 vạn người đi kéo chủ lực của quân Áo, mặt khác ông bí mật xây dựng một đội quân dự bị. Nếu có được một đội quân dự bị, nước Pháp sẽ chiến thắng, điều đó là chắc chắn, không còn phải nghi ngờ gì nữa. Nhưng trên đất Pháp còn có rất nhiều gián điệp Áo, làm sao có thể giữ được bí mật? Napoleon suy nghĩ, tìm đối sách. Vài ngày sau, ông đã có một giải pháp.



Trước tiên, ở gần Thụy Sĩ, Napoleon cho thành lập một quân đoàn

dự bị, đồng thời tuyên truyền rùm beng trên báo chí. Chiêu này xem ra quả nhiên có hiệu quả. Hầu hết gián điệp vội mò đến đây để dò la tình báo. Nhưng những gián điệp này phát hiện, đội quân này chẳng qua chỉ là một đội quân gồm những binh sỹ già yếu, tàn tật và không có kinh nghiệm chiến đấu, hơn thế nữa, đội quân này kỷ luật rệu rã, một số người ngay cả quân phục cũng không có mà mặc.

Sau khi những tin tình báo này được truyền đến Áo, đã gây ra một trận cười chế giễu. Trên đường phố của Áo thậm chí còn xuất hiện một bức tranh châm biếm: một đứa bé 12 tuổi đang dìu một quân nhân tàn phế với một chiếc chân giả, bức tranh này có tên “quân dự bị của Napoleon”. Nhưng trên thực tế, một đội quân dự bị thật sự, có sức chiến đấu mạnh mẽ đã lặng lẽ được thành lập ở biên giới Đông Nam nước Pháp. Đội quân này được trang bị tinh xảo hoàn mỹ, binh lính được huấn luyện thuần thục.



Sau khi chiến cuộc xảy ra, khi quân Áo tập trung tinh lực để đối phó với quân đoàn quân Pháp ở tuyến 1, thì đội quân dự bị đã thần tốc, bí mật xuất hiện ở hậu phương quân Áo. Cuối cùng quân Pháp giành toàn thắng.

*** Để chuẩn bị xây dựng đội dự bị, Napoleon đã có ý thành lập một đội quân rất kém để đánh lừa địch, đồng thời lặng lẽ, bí mật xây dựng một đội dự bị thật sự. Điều quan trọng nhất của mưu kế này ở chỗ đứng trước kẻ thù lớn mạnh, có thể ban đầu có ý tỏ ra yếu đuối, để địch lơ là, chủ quan, từ đó lợi dụng thời cơ, tấn công lại địch.**

41 - ĐÁI RA BIA

Tại thủ đô Brucxen của vương quốc Bỉ, có một bức tượng điêu khắc “cậu bé đứng đái” nổi tiếng thế giới. Bức tượng sống động, giống như thật.



Nguyên hình của bức tượng này là một cậu bé tên là Yulian, người cách đây rất lâu đã có công cứu tính mạng cho dân toàn thủ đô Brucxen. Sự tích anh hùng của cậu ta được lưu truyền rộng rãi. Từ ngày bức tượng này được xây dựng xong “nước đái” của Yulian chảy liên tục không ngừng. Dòng nước nhỏ trong suốt đã mang lại cho mọi người dân ở Brucxen niềm hạnh phúc và cuộc sống bình an khó nói hết được, đồng thời nó cũng thu hút rất nhiều du khách từ các nơi trên thế giới tới tham quan.

Một hôm, một số du khách đang ngắm nhìn Yulian “đái tè”, không ngờ họ ngửi thấy một hương vị như mùi còn thơm ngát từ trong “nước đái”, rất kỳ lạ. Trong lúc mọi người còn đang nghi hoặc, không sao giải thích nổi, thì có một du khách vươn người lên, lấy tay hứng lấy để thưởng thức mùi vị này.



“Ôi! thơm quá, hương thơm xông lên mũi, thấu tận tâm can”. Thì ra, mùi vị chảy từ trong tượng đồng ra chính là bia nguyên chất. Chuyện gì xảy ra vậy? Mọi người truyền tai nhau thông tin này và nườm nượp kéo nhau đến uống bia thoải mái, đồng thời họ còn thăm dò nghe ngóng xem bia này của nhà máy nào sản xuất. Thông tin này được các du khách và các nhà báo nhanh chóng lan truyền rất nhanh đến khắp các nước châu Âu. Bia của nhà máy bia Salia theo đó mà nổi tiếng.

Từ đó trở đi, bất cứ du khách ngoại quốc đến Brucxen du lịch, đều muốn thưởng thức một chút bia Salia do Yulian “đái ra”.

*** Sức sáng tạo là tài sản quý báu của chúng ta, bia trong câu chuyện trên chính là việc lợi dụng nguồn tài nguyên du lịch của Brucxen, không cần phải mất công làm quảng cáo, để bức**

61 - TƯ MÃ Ý NHẬN SOÁI ẮN

Cuối thời Đông Hán, thiên hạ hình thành thế chân vạc giữa 3 nước: Ngụy, Thục, Ngô, xung hùng xung bá, cát cứ một vùng. Tư Mã Ý là nhà quân sự, nhà chính trị kiệt xuất của nước Ngụy lúc bấy giờ.

Một lần, đại quân nước Thục đưa quân sang đánh nước Ngụy. Đại tướng quân nước Ngụy khi ấy là Tào Chân lại đang lâm bệnh nặng, không thể cầm quân nghênh chiến được.



Đang lúc Ngụy Minh Đế là Tào Nhuệ buồn rầu lo nghĩ thì Tư Mã Ý chủ động xin được cầm quân ra trận. Tào Nhuệ phong cho Tư Mã Ý chức Đô đốc, cử ông cầm quân ra trận đánh nhau với quân Thục. Lúc đó, Tào Nhuệ cho người đến chỗ Tào Chân để lấy soái ấn về (tạm hiệu là con dấu của vua), nhưng Tư Mã Ý lại xin để tự mình đi lấy.

Tư Mã Ý đến phủ của Tào Chân, trước hết thăm hỏi bệnh tình và trao đổi tình hình quân sự ở mặt trận. Sau khi nghe xong, Tào Chân lo lắng hỏi: “đứng trước quân địch mạnh như vậy, ông lại có nhiều mưu lược hay như thế, sao Hoàng thượng lại không phong cho ông làm đô đốc, mang quân đi dẹp quân Thục?”

Tư Mã Ý mềm mỏng: “Ta tài hèn sức mọn, sợ không gánh vác được trọng trách này”. Tào Chân cho người mang soái ấn tới, giao cho Tư Mã Ý, mong Tư Mã Ý nhanh chóng mang quân đánh lui quân Thục. Tư Mã Ý lại một mực từ chối. Tào Chân sốt ruột nói: “Quốc gia đang nguy nan, quân lính làm sao lại không có Thống soái? Ta đang lâm bệnh, xin Hoàng thượng tiến cử ông!”.



Lúc này, Tư Mã Ý mới nói thật: “Hoàng thượng đã phong cho tôi làm đô đốc rồi, chẳng qua là tôi không dám nhận mà thôi”.

Nghe vậy, Tào Chân sung sướng nói: “Ngoài mặt trận có ông làm thống soái, quân Thục nhất định thất bại!”.

Tư Mã Ý bái tạ 3 vái, rồi mới tiếp nhận ấn soái.

*** Hoàng thượng đã ra lệnh, nhưng Tư Mã Ý vẫn muốn tự**

mình đi lấy ấn soái, cứ tưởng đây là một việc làm thừa, thật ra đây là chỗ cao tay của ông ta. Ông ta biết Tào Chân đang lâm bệnh, khi bị thu lại soái ấn nhất định sẽ nghi ngờ Tư Mã Ý chọc gậy bánh xe. Tư Mã Ý đã khéo léo vận dụng phương pháp lấy lùi để tiến, khi thăm hỏi Tào Chân đã trình bày tình hình căng thẳng, khẩn cấp ngoài mặt trận, sau đó giả vờ từ chối, khiến Tào Chân phải tình nguyện mang soái ấn trao cho ông ta, như vậy vừa loại được nghi ngờ của Tào Chân, lại vừa có thể giữ được ấn soái lâu dài.

62 - TÔN TẤN ĐẤU TRÍ VỚI BÀNG QUYÊN



Tôn Tấn là nhà quân sự nổi tiếng thời Chiến quốc. Bàng Quyên và Tôn Tấn là bạn học với nhau, vì ghen ghét tài năng của Tôn Tấn mà Bàng Quyên tìm cách hãm hại, cắt mất 2 xương đầu gối của ông. Về sau, Tôn Tấn chạy sang nước Tề, được nước Tề trọng dụng. Năm 341 trước Công nguyên, Điền Kỵ, Tôn Tấn đưa quân sang đánh nước Ngụy, quân Ngụy do Bàng Quyên cầm đầu, 2 bên bắt đầu giao chiến. Do quân Ngụy dốc toàn lực kháng cự, quân Tề bắt đầu lui quân. Bàng Quyên nhìn doanh trại của quân Tề, phát hiện bếp nấu cơm của quân Tề đủ nấu cho 10 vạn quân. Hôm sau, Bàng Quyên lại thấy, bếp của quân Tề giảm xuống chỉ còn 5 vạn. Đợi đến ngày thứ 3, khi thấy bếp chỉ đủ nấu cho 2 vạn quân, ông ta cho rằng quân Tề đã bị tiêu hao mất một nửa, bèn hạ lệnh cho binh sỹ ngay đêm đó truy đuổi quân Tề.

Khi quân Ngụy đuổi đến Mã Lăng, trời đã sắp tối. Bổng binh sỹ chạy đến báo tin đường phía trước bị gỗ chặn ngang. Bàng Quyên đi đến và nhìn thấy toàn bộ cây bên đường đều bị chặt hạ, chỉ còn lại một cây to nhất, trên thân cây có mấy chữ: “Bàng Quyên chết dưới gốc cây này”. Lúc đó, có rất nhiều mũi tên từ 4 phía bắt ngờ bắn tới, quân Ngụy thương vong nặng nề. Thì ra, đây là kế sách do Tôn Tần đặt ra, ông có ý ngày ngày giảm bớt số người ăn để dụ Bàng Quyên truy đuổi. Ông đoán đúng khi trời tối quân Ngụy sẽ tới Mã Lăng, nên đã cho hàng loạt cung thủ mai phục nhằm phục kích quân Ngụy. Bàng Quyên hết đường chạy, đành rút gươm tự sát.



*** Tôn Tần thông minh đã vận dụng thành công kế sách dụ địch, khiến Bàng Quyên phán đoán sai lầm, cuối cùng rơi vào bẫy của mình. Có lúc, chúng ta có thể lợi dụng một số hiện tượng thường gặp để đánh lừa, để làm tê liệt đối thủ, từ đó đạt được mục đích giành thắng lợi.**

63 – TÔN LƯỢNG BIỆN MINH PHÂN CHUỘT

Tôn Lượng là con của Tôn Quyền - quốc vương nước Ngô thời Tam quốc. Năm 13 tuổi, ông đã kế thừa ngôi báu của bố. Một hôm, Tôn Lượng muốn ăn mớ ngâm mật ong, liền sai thị vệ xuống kho lấy mật ong. Thị vệ mang mật ong tới, Tôn Lượng xem thấy bên trong có một ít phân chuột, nên rất tức giận, tra hỏi sao lại có chuyện này?.

Thị vệ sợ quá vội quỳ xuống đất trình bày, khi lấy từ trong kho ra thì mật ong đã như vậy rồi. Tôn Lượng lại cho gọi người coi kho tới để thẩm vấn. Người coi kho tâu: “Lọ đựng mật ong được nút rất chặt, chuột không thể chui vào được”. Người coi kho và thị vệ cùng đun đầy cho nhau, không ai chịu nhận lỗi, cuộc tranh cãi nổ ra kịch liệt.



Sau khi suy nghĩ, Tôn Lượng lấy phân chuột từ trong lọ mật ong rồi bẻ ra xem, sau đó cười và nói: “Đây rõ ràng là tội của thị vệ rồi. Giả sử phân chuột sớm rơi vào mật ong, ngâm trong mật ong rất lâu, đương nhiên cả trong lẫn ngoài đều bị ươn. Nhưng hiện tại lại thấy bên ngoài thì ươn, bên trong lại khô nguyên, qua đó có thể thấy thời gian phân chuột ở trong mật ong chưa lâu, rõ ràng thị vệ nhân cơ hội đi lấy mật ong đã cho phân chuột vào”.

Nghe xong, tên thị vệ sợ quá, ngã lăn ra đất. Thì ra, do đã từng xin người giữ kho mật ong nhưng không được, tên thị vệ bèn nhân dịp này tìm cách hãm hại người giữ kho. Tôn Lượng đã làm rõ đầu đuôi, ngọn ngành của sự việc. Các đại thần sau khi biết được chuyện này đều rất khâm phục tài trí của Tôn Lượng.

*** Tuy nhỏ tuổi, nhưng Tôn Lượng làm việc không hàm hồ. Ông nghĩ đến chuyện phân chuột ngâm trong mật ong lâu ngày sẽ bị ươn ướt. Nên đã nhanh chóng phán đoán đúng sai. Các bạn trẻ, nếu chúng ta biết quan sát cuộc sống một cách kỹ càng, tỷ mỉ thì chúng ta cũng sẽ phán đoán được như Tôn Lượng.**



64 - SALAMON XỬ VỤ CHIA CON

Salamon quốc vương của Israen cổ đại, là người thông minh vượt trội.

Một hôm, có 2 phụ nữ tranh nhau một đứa bé và đến nhờ Salamon phán xử.

Một phụ nữ trong đó có tên là Amiton nói với Salamon: “Thưa bệ hạ, Đali với tôi sống chung trong một ngôi nhà. Cách đây không lâu, mỗi người chúng tôi cùng sinh một đứa bé. Một đêm, đứa con cô ta bị chết, nhân lúc tôi đang ngủ say, nó mang đứa trẻ bị chết sang đổi lấy con của tôi”.

Lúc này, Đali lại cướp lời: “Không phải như vậy, con tôi vẫn sống, con cô ta mới chết!” Và cứ như vậy, họ tranh cãi to tiếng trước mặt Salamon.



Salamon nhìn đứa trẻ và nói: “Nếu các người không chịu nhường nhau thì cắt đứa trẻ làm 2 nửa, mỗi người nhận một nửa”.

Nghe xong, vệ binh liền mang dao đến. “Không được làm như vậy!”. Amiton ngăn lại, lấy thân mình che chở cho đứa con, khóc lóc và xin với Salamon: “Thưa bệ hạ, xin bệ hạ đừng hại nó, hãy trả nó cho tôi!”, rồi quay sang nói với Đali: “Ta đồng ý để nó lại cho người”.

Nghe Amiton nói vậy, Salamon lập tức nói với Amiton: “Người mới là người mẹ thật sự của đứa bé, hãy mang nó về nhà đi! ”. Amiton ôm chặt con vào lòng, nước mắt đầm đìa đa tạ Quốc Vương. Lúc này mọi người ai ai cũng khâm phục và ca ngợi trí tuệ và sự anh minh của Salamon. Về sau, hễ ca ngợi người nào thông minh, tài trí, người Phương Tây đều thích dùng từ “Trí tuệ của Salamon”.

*** Khi Quốc vương Salamon nói sẽ chia đứa bé làm 2 phần, người mẹ thật sự sẽ không nhẫn tâm nhìn con mình bị chia cắt như vậy, nên tình nguyện cho đổi phương đứa trẻ đó. Còn người mẹ giả sợ mình không được, nên đồng ý chia đứa trẻ. Quốc vương Salamon thông minh, qua việc so sánh 2 bà mẹ đã biết được người nào mới là bà mẹ thật sự.**



65 - ĐỀ VINH CỨU CHA



Năm 167 trước Công nguyên, ở Lâm Truy có một cô gái tên là Thuần Ư Đề Vinh. Bố cô là một thầy thuốc tên là Thuần Ư Ý. Một lần, Thuần Ư Ý không cẩn thận bốc nhầm thuốc, nên đã để vợ một thương nhân tử vong. Thương nhân này kiện ông làm chết bệnh nhân, quan lại địa phương đã tuyên ông án “nhục hình” và giải ông đến thụ hình ở Tràng An. Nhục hình là một hình phạt rất tàn ác, dã man, không khắc chữ lên mặt thì cắt mũi, chặt chân tay. Thuần Ư Ý có 5 người con gái, khi ông xa nhà đi thụ hình, mấy đứa con gái đều cúi đầu khóc thút thít, riêng cô út là Đề Vinh thì không những không khóc mà còn kiên trì cùng bố đi Tràng An. Đến Tràng An, Đề Vinh tìm người nhờ viết một bản sớ tâu, rồi lại nhờ người chuyển đến chỗ Hán Văn Đế.

Trong sớ tâu, Đề Vinh trình bày: “Tôi là Đề Vinh, con gái của Thuần Ư Ý. Bố tôi là một thầy thuốc tốt, lần này phạm tội, phải chịu nhục hình, tôi không những buồn cho bố, mà còn đau khổ trước nhục hình bố tôi phải chịu. Một con người bị nhục hình trở thành tàn phế, sau này muốn sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời, cũng không có cơ hội. Tôi tình nguyện làm nô tỳ, chuộc tội thay cho bố, chỉ mong bệ hạ cho bố tôi một cơ hội sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời”. Xem xong, Hán Văn Đế rất cảm động, thấy cô gái nói cũng có lý, liền tha cho Thuần Ư Ý, đồng thời từ đó bãi bỏ nhục hình.



Và như vậy, Đề Vinh thông minh dũng cảm đã cứu được bố.

*** Không nên lo ngại sức lực mình yếu, chỉ cần tích cực đấu tranh, thì sức dẫu nhỏ cũng có thể làm cho người khác coi trọng. Đề Vinh chính vì không sợ hiểm nguy, phân tích rõ những chỗ không thoả đáng của nhục hình, dùng lý dùng tình đánh vào tình cảm của Hán Văn Đế, để ông ta huỷ bỏ kiểu hình phạt tàn khốc này. Từ đó không chỉ cứu được bố mình, mà còn giúp muôn người khác thoát khỏi nỗi khổ của án nhục hình.**

66 - ĐIỀN KỲ ĐUA NGỰA

Thời Chiến quốc đua ngựa là một trò chơi được tầng lớp quý tộc nước Tề hoan nghênh nhất. Đại tướng quân Điền Kỳ nhiều lần cùng với quốc vương và các đại thần khác thách đấu đua ngựa, nhưng lần nào cũng thua. Một người bạn tốt của Điền Kỳ là Tôn Tần quyết định giúp đỡ.

Trong một lần đua ngựa, Tôn Tần theo Điền Kỳ đến trường đua, các văn võ bá quan trong triều và dân chúng trong thành cũng kéo đến rất đông và náo nhiệt. Quy tắc của cuộc đua ngựa như sau: tốc độ chạy của ngựa được tính theo 3 cấp là thượng, trung và hạ; ngựa đẳng cấp khác nhau thì trang sức khác nhau; ngựa của các nhà đua được xếp theo thứ bậc, quy tắc thi là 2 thắng 1 coi như thắng.

Sau khi quan sát kỹ, Tôn Tần nói với Điền Kỳ: “Yên tâm, tôi có cách để ông thắng cuộc”. Nghe vậy, Điền Kỳ rất phấn khởi, bèn bỏ ra một ngàn lượng vàng để mời quốc vương cùng ông ta thi ngựa. Trước khi thi, theo chủ ý của Tôn Tần, Điền Kỳ lấy yên ngựa thượng đẳng trang sức cho ngựa hạ đẳng, giả làm ngựa thượng đẳng và thi đấu với ngựa thượng đẳng của Tề vương. Sau khi cuộc thi bắt đầu, chỉ thấy ngựa của Tề vương nhanh chóng lao về phía trước, còn ngựa của Điền Kỳ chạy phía sau với khoảng cách rất xa, quốc vương đắc ý, hả hê cười nói. Cuộc đua thứ 2, Điền Kỳ lấy ngựa thượng đẳng của mình đem ra đấu với ngựa trung đẳng của quốc vương, chỉ thấy ngựa của Điền Kỳ luôn chạy trước ngựa của Tề vương, trận đua thứ 2 Điền Kỳ thắng.



Quan trọng nhất là cuộc đua thứ 3, ngựa trung đẳng của Điền Kỵ đua với ngựa hạ đẳng của quốc vương, lại một lần nữa, ngựa của Điền Kỵ lao chạy trước ngựa của quốc vương, Tỷ số cuối cùng là 2 – 1, Điền Kỵ thắng quốc vương.

*** Dưới sự chỉ đạo của Tôn Tấn, Điền Kỵ lấy ngựa hạ đẳng của mình ứng phó với ngựa thượng đẳng của Tề vương; lấy ngựa thượng đẳng của mình ứng phó với ngựa trung đẳng của Tề vương; lấy ngựa trung đẳng của mình ứng phó với ngựa hạ đẳng của Tề vương, vì thế đã thắng 2-1 trong cuộc đua. Khi điều kiện 2 bên tương đương nhau, đối sách thỏa đáng có thể chiến thắng đối phương; khi điều kiện 2 bên chênh lệch nhau rất xa, đối sách thỏa đáng cũng có thể giúp cho tổn thất ở mức độ thấp nhất.**



67 - KẾT QUẢ CỦA “LÀM ĂN LƯỜI NHÁC”

Hans là một nông dân Đức, anh ta luôn chịu khó suy nghĩ, thường bỏ ra ít sức lực hơn người khác nhưng hiệu quả thu được lại nhiều hơn. Mùa thu hoạch khoai tây thường là mùa nông dân Đức bước vào thời kỳ bận rộn nhất. Họ thu hoạch khoai tây ngoài đồng về, rồi lại mang đi bán ở những thành phố lân cận.

Để bán được giá cao hơn, trước tiên mọi người đều phải phân loại khoai tây thành 3 loại: to, vừa và nhỏ. Mọi người đều phải thức khuya dậy sớm làm việc, mong nhanh chóng để sớm mang khoai tây ra chợ bán. Gia đình Hans thì không bao giờ làm công việc phân loại khoai tây, mà trực tiếp cho khoai tây vào bao tải gai và mang đi bán. Kết quả của việc “lười nhác” đó là khoai tây của nhà Hans luôn có mặt sớm nhất trên thị trường, vì thế tiền họ bán được luôn nhiều hơn các nhà khác. Một người hàng xóm phát hiện số tiền mà nhà Hans kiếm được thường nhiều hơn số tiền của nhà mình, nhưng lại không biết họ đã làm thế nào. Thế rồi, anh ta lằng lằng bám theo Hans, cuối cùng phát hiện ra điều bí mật trong đó. Thì ra, mỗi lần mang khoai tây ra thành phố bán, Hans không đi theo con đường bằng phẳng mà người bình thường vẫn đi qua, mà chuyên chở từng bao khoai tây chạy theo con đường mấp mô. Đoạn đường dài 2 kilômét, vì xe liên tục bị xóc, khoai tây nhỏ sẽ rơi xuống đáy của bao gai, còn khoai tây to tất nhiên sẽ ở lại bên trên. Nhờ đó, khi bán khoai tây, họ vẫn có thể phân loại to, nhỏ. Do tiết kiệm thời gian, khoai tây của Hans có mặt trên thị trường sớm nhất, tự nhiên giá cả sẽ cao hơn.



*** Các bạn nhỏ, anh nông dân Hans đã khéo vận dụng điều kiện tự nhiên để phục vụ cho lợi ích của mình, điều này có mang lại một gợi ý gì cho chúng ta? Trong cuộc sống có rất nhiều hiện tượng tương tự, lúc bình thường chúng ta không để ý, nhưng nếu chú ý quan sát, chịu khó phân tích, lợi dụng hoàn cảnh, sẽ có thể mang lại nhiều thuận tiện cho cuộc sống của chúng ta.**



68 - VƯƠNG DOÃN CHI GIẢ SAY THOÁT NẠN

Đông Tấn có một cậu bé tên là Vương Doãn Chi, nổi tiếng thông minh, nhanh trí. Bác của Vương Doãn Chi là đại tướng quân của Đông Tấn tên là Vương Đôn. Con người này nắm giữ triều chính, ngạo nghễ, ngang ngược, hống hách, đối xử với mọi người tàn bạo, hung hãn.

Nhưng Vương Đôn lại rất quý Vương Doãn Chi, thường mời cậu uống rượu, có lúc còn cho ngủ chung. Một hôm, như mọi lần, sau khi com no rượu say, Vương Doãn Chi ở lại ngủ với Vương Đôn.



Trước lúc trời sáng, Vương Đôn được một thủ hạ đánh thức dậy. Vương Đôn vội tỉnh dậy, bí mật nói với người này việc tạo phản, cướp quyền, cuối cùng Vương Đôn căn dặn thủ hạ: “Phải chú ý bí mật, nếu để người khác biết việc này, sẽ bị tiền trăm hậu tấu!”.

Vương Đôn nói rất hăng, thậm chí quên cả việc trong màn còn có một đứa bé đang ngủ. Thật ra, Vương Doãn Chi đã thức giấc từ lâu và nghe được toàn bộ nội dung họ nói về việc tạo phản. Biết mình đang ở thế nguy hiểm, nhanh trí khôn, cậu liền mình lấy ngón tay trỏ, móc sâu vào cổ họng, lập tức com rượu qua một đêm nôn mửa ra hết. Tiếp theo, cậu lại nhắm mắt, vờ như đang ngủ và nhẹ nhàng ngáy. Vương Đôn và thủ hạ bàn bạc một lúc lâu mới nghĩ tới Vương Doãn Chi đang ngủ trên giường, chúng vô cùng lo sợ, liền vạch màn ra xem.



Vương Đôn vừa nhìn thấy cảnh tượng trong màn đã không nhịn được cười. Thì ra, toàn bộ những thứ mà Vương Doãn Chi nôn thốc nôn tháo ra đang bốc mùi chua, hôi thối, còn Vương Doãn Chi vẫn vùi đầu vào đấy mà ngủ ngon lành. Và như vậy, Vương Doãn Chi đã khéo léo ứng biến, thoát được một tai họa.

*** Những âm mưu bí mật tạo phản của Vương Đôn đã bị Vương Doãn Chi nghe hết. Với con người Vương Đôn thì việc**

giết người đã thành bản tính, tất nhiên theo hần phải giết Vương Doãn Chi mới an toàn. Vương Doãn Chi mưu trí lập tức giả vờ say mới thoát khỏi bị giết hại. Các bạn nhỏ, khi gặp nguy hiểm xin đừng cuống vội làm gì, chỉ cần động não suy nghĩ, thế nào cũng tìm ra biện pháp thoát nạn.

69 - HUYỀN CAO MƯU TRÍ DẸP LUI QUÂN TẦN

Năm 628 trước Công nguyên, Tần Mục Công phong con của Bách Lý Hề là Mạnh Minh Thị làm đại tướng, dẫn 300 cỗ xe ngựa, bí mật đánh nước Trịnh.

Tháng 2 năm sau, đại quân của nước Thái tiến vào vùng đất nước Hoạt (nay là tỉnh Hà Nam), bỗng có người ngăn cản đường đi. Người này nói là sứ thần của nước Trịnh phải tới, muốn gặp chủ tướng nước Tần. Mạnh Minh Thị giật mình hoảng sợ, đích thân đi gặp người tự xưng là đại thần kia, đồng thời hỏi ông ta đến để làm gì. Viên “đại thần” kia nói: “Ta tên là Huyền Cao, quốc quân của chúng tôi nghe nói Tướng quân sắp đến nước Trịnh, có ý cử tôi đến úy lạo tướng sỹ của quý quân 4 tám da thuộc và 12 con bò béo mập”.

Mạnh Minh Thị thấy sứ thần nước Trịnh có ý chạy tới úy lạo quân đội, điều này chứng tỏ nước Trịnh sớm đã có chuẩn bị, xem ra khó có thể đánh lên được. Ông thu nhận những lễ vật mà Huyền Cao đem tặng, rồi bảo Huyền Cao: “Chúng tôi không định đến quý quốc, các ông cứ yên tâm”. Sau khi Huyền Cao đi khỏi, Mạnh Minh Thị thuận đường tiêu diệt nước Hoạt, trở về nước Tần.



Thật ra, Mạnh Minh Thị đã mắc mưu Huyền Cao. Huyền Cao chẳng qua chỉ là một tên lái trâu. Ông ta trên đường dắt trâu đi bán thì gặp quân Tần, thấy được ý định của quân Tần, nhưng lúc này nếu quay về báo cáo với nước Trịnh, e không kịp nữa rồi. Rất khôn ngoan, nhanh trí, một mặt ông ta giả vờ là sứ thần của nước Trịnh để lừa Mạnh Minh Thị, một mặt cho người ngay đêm đó báo với quốc vương nước Trịnh. Làm như vậy, Huyền Cao đã khéo léo tránh được một cuộc chiến tranh.

*** Với kẻ địch lớn mạnh, không thể lấy trứng chọi với đá, nếu Huyền Cao liều mình với quân Tần, chắc chắn sẽ là lấy trứng rơi với đá. Trong trường hợp này, nếu đi báo tin cho nước**

Trịnh cũng không kịp. Huyện Cao mưu trí, thông minh đã giả vờ là sứ thần của nước Trịnh để quân Tần nhảm tưởng rằng kế hoạch tập kích của họ đã bại lộ, đành phải rút quân về nước.



70 - HUYỆN LỆNH GIỎI XỬ ÁN

Thời nhà Minh, có một người tên là Vương Kính. Năm đó Vương Kính phải đi lính và đóng quân ở vùng biên cương xa xôi. Trong nhà hiện có 6 con bò mẹ không có người trông nom, chăn dắt. Trước khi đi, cậu gửi lại số bò này cho ông cậu là Lý Tiến nuôi hộ.

5 năm sau, Lý Tiến từ biên cương trở về nhà. Nghe bà con hàng xóm kể lại, được biết 6 con bò này đã đẻ ra 30 con bò con, Vương Kính vô cùng phấn khởi đến nhà ông cậu xin lại con, nay còn 4 con thôi. Thấy ông cậu ngang ngạnh và tham lam, Lý Tiến kiện lên huyện lệnh.

Sau khi biết việc này, huyện lệnh cho người giam Vương Kính vào ngục, lại cho người đi bắt Lý Tiến. Lý Tiến vừa mới đến, huyện lệnh đã nghiêm giọng quở trách ngay: “Bọn trộm đã thông đồng với nhà người bắt trộm 30 con bò, hiện đang giấu ở nhà người, có chuyện đó không? Mau nói ra ngay!”. Tiếp đó, ông lại lớn tiếng lệnh cho mang tên trộm lên phòng xử án để đối chất với Lý Tiến. Lúc này, nha dịch lấy quần áo bịt kín đầu Vương Kính và giải vào phòng xử án.



Việc này khiến Lý Tiến vô cùng lo sợ, vì tội danh ăn trộm còn nặng hơn lừa gạt lấy bò, Lý Tiến đành nói ra sự thật: “30 con bò trong nhà tôi đều do bò mẹ của cháu ngoại đẻ ra. Nếu đại nhân không tin, có thể gọi cháu ngoại tôi đến làm chứng”.

Lúc này, huyện lệnh mới hạ lệnh cởi bỏ quần áo bịt đầu Vương Kính ra, chỉ vào Lý Tiến nói: “Nếu nó là cháu ngoại của nhà người, và sự việc đúng như người đã thừa nhận, hãy mau mau trả lại bò cho nó”. Sau này, theo đề xuất của huyện lệnh, Vương Kính biếu cậu 2 con bò con để tỏ lòng biết ơn công lao cậu đã nuôi bò giúp.

*** Nếu như huyện lệnh trước tiên trực tiếp tra hỏi Lý Tiến, có**

thể Lý Tiên sẽ không nhận tội. Huyện lệnh đã trực tiếp ghép tội rất nặng cho Lý Tiên. Để gỡ tội của mình, Lý Tiên đành phải nói ra sự thật. Trước lời nói dối của người khác, cách tốt nhất là không nên phản bác ngay mà tìm cách để tự họ thừa nhận mình đã nói dối.



71 - ĐỘNG VẬT NHỎ ĐẤU TRÍ VỚI SÓI XÁM

Một buổi tối, một con sói xám hung dữ đi vào rừng sâu. Cây bìm bìm ngửi thấy mùi của sói xám, liền thông báo ngay: “sói xám đã tới!”. Trong rừng sâu có gấu, nhím, sơn dương... chúng nghe thấy sói xám tới, đều chuẩn bị sẵn sàng.

Từ xa, sói xám nhìn thấy một ngôi nhà nhỏ, liền khí thế đàng đàng tiến vào. Nhưng vừa mới bước qua cửa, sói xám đã ôm lấy móng vuốt và kêu âm lên. Thì ra, nhím con đã cởi bỏ áo của mình, trải ở trước cửa làm thảm, móng vuốt của sói xám vì thế đã bị đâm thủng.

Sói xám đang tập tễnh đi, lại nhìn thấy một con gấu màu sắc loè loẹt, liền nghĩ bắt nó để làm bữa ăn tối. Trông thấy sói xám, gấu khóc và nói: Tôi bị ghẻ nặng, chẳng ai cần đến tôi cả, tôi rất khổ sở, xin ông hãy ăn thịt tôi đi!”.



“Cút xéo! Ăn thịt nhà người để đau bụng à?”. Sói xám vừa tức, vừa sợ bỏ đi. Gấu cười thoải mái, vui vẻ. Thì ra, gấu đã lấy xi đánh giầy các màu sắc xoa lên người, làm cho mình trông giống như con gấu ghẻ. Sói xám lại đi đến trước một ngôi nhà tranh, bỗng nó nhìn thấy một con sơn dương.



Sói xám bụng đã đói quá, liền lao ngay vào và vồ ngay lấy sơn dương. Nhưng chỉ nghe thấy “ào” một tiếng thảm hại, sói xám đã lăn xuống đất, nằm thẳng cẳng, bất động.

Lúc đó, chú sơn dương thật mới từ ngôi nhà tranh đi ra, vui sướng nói: “Sói xám chết rồi!”. Thì ra, con sơn dương máy ở trước cửa đã làm cho sói xám bị điện giật chết.

*** Từ câu chuyện này, các bạn trẻ thấy được sức mạnh to lớn, của lực lượng đông. Đề đối phó với người xấu như sói xám, mọi người cần phải đoàn kết lại, tìm cách đối phó, như vậy kẻ xấu chúng ta chắc chắn sẽ bị thua.**

72 - TRÍ TUỆ CỦA HẠNG THÁC

Thời Xuân Thu, nước Lỗ có một cậu bé 7 tuổi tên là Hạng Thác. Một hôm, Hạng Thác đang cùng bè bạn lấy bùn đất xây một toà thành trên đường và ngồi bên trong để chơi. Lúc đó, Khổng Tử ngồi trên xe ngựa chu du khắp nơi, tình cờ đi ngang qua đây. Những đứa trẻ khác nhìn thấy xe đều tránh ra, nhưng Hạng Thác vẫn ngang nhiên ngồi chơi, như không có việc gì xảy ra.



“Xe ngựa đi qua, sao cháu không tránh ra?” Khổng Tử hỏi Hạng Thác.

“Từ xưa đến nay, xe đều phải đi xung quanh thành, làm gì có chuyện thành lại phải tránh xe?”. Hạng Thác trả lời.

Khổng Tử xuống xe, nói: “Cháu rất thông minh, ta thử tài cháu nhé, cháu hãy cho ta biết: núi nào không có đá? Nước nào không có cá? xe nào không có bánh?”.

Hạng Thác không cần phải suy nghĩ, trả lời ngay: “Trên núi đất không có đá; trong nước giếng không có cá; kiệu người khiêng không có bánh xe”. Sau đó, Khổng Tử liên tục đặt mười mấy câu hỏi, không ngờ Hạng Thác đều trả lời trôi chảy cả.



“Bây giờ đến lượt cháu hỏi lại ông: ngỗng và vịt vì sao lại nổi được trên mặt nước? Nhạn và hạc trắng vì sao lại biết kêu?”.

“Ngỗng và vịt có thể nổi trên mặt nước vì chúng có chân vuông; nhạn và hạc trắng kêu được vì cổ dài”.

“Thế con ba ba nổi được trên mặt nước, chẳng lẽ vì chân của nó vuông à? Con ếch cũng kêu được, chẳng lẽ cổ của nó cũng dài à?”.

Khổng Tử bị hỏi, không trả lời được, không thể không thán phục

Hạng Thác tuy nhỏ tuổi, nhưng trí thức uyên thâm, đành chấp tay vái phục: “hậu sinh khả úy!”. Khổng Tử nói xong, liền đi vòng quanh thành.

Có trí không kể tuổi cao. Qua việc tranh luận với Khổng Tử, Hạng Thác đã thể hiện trí tuệ hơn người của mình. Ông đã nhanh trí tranh luận, khiến cho ngay cả người có học vấn uyên thâm như Khổng Tử cũng phải xin chịu thua. Chúng ta nên học tập Hạng Thác.

73 – TUYẾT CÔNG CÓ DIỆU KẾ TIÊN TRI



Thời Chiến quốc, Tuyết Công đã từng làm tướng quốc của nước Tề. Sau khi chính phi qua đời, quốc vương nước Tề chuẩn bị lập một vương phi mới. Tuyết Công luôn muốn biết ý trung nhân của Tề vương cuối cùng sẽ là ai. Ông ta nghĩ: “Ta nhất định phải chủ động đoán ra trước khi Tề vương nói ra. Nếu người mà ta đoán ra chính là người mà Tề Vương hài lòng nhất, thì sau này ý kiến của ta càng dễ được tiếp nhận. Nhưng nếu người mà ta đoán lại không giống như Tề vương muốn, không những ý kiến không được chấp nhận, mà hơn thế nữa Vương Phi mới sẽ suốt đời hận ta”.

Lúc đó, trong hậu cung Tề vương có 10 người được sủng ái chuẩn bị làm vợ lẽ, họ đều có thể trở thành vương phi mới. Cuối cùng Tề vương thích ai đây? Bỗng nhiên, Tuyết Công sáng mắt lên, gọi người hầu của mình lại, dặn: “Nhanh lên, chuẩn bị cho ta 10 đôi khuyên tai (trang sức làm bằng đá quý); trong đó có một đôi đẹp nhất”. Sau khi người hầu

chuẩn bị xong, Tuyết Công lập tức vào cung dâng những khuyên tai này lên Tề vương. Ngày hôm sau, Tuyết Công lại vào cung bái kiến Tề vương. Ông ngẩng đầu lên xem, thấy đôi khuyên tai đẹp nhất đã được đeo trên đôi tai của một người đứng bên cạnh Tề vương. Không cần nói cũng biết, người mà Tề vương sủng ái nhất chính là cô gái ấy.

Thế rồi, Tuyết Công trình trọng đoán người con gái này chính là vương phi của Tề vương, rất trùng với ý của Tề vương. Rồi người con gái đó làm vương phi, Tuyết Công cũng được dịp trở tài của mình một cách thuận lợi.



*** Cái quý báu nhất được tặng cho người yêu thích nhất, hiện tượng này rất phổ biến. Tuyết Công đã nhận thấy điểm này và nghĩ ra một kế sách, qua đó hiểu rõ được tâm trạng của Tề vương. Nhưng trong cuộc sống hàng ngày chúng ta thường bỏ qua những việc nhỏ, vì vậy, chúng ta cần chú ý quan sát để làm một người chu đáo, tử mỹ.**

74 - MÈO SẮT KHẨM NGỌC TRAI

Nước Mỹ có một công trình sư và một nhà biên tập, họ là một đôi bạn tốt. Một lần, họ rủ nhau đến Ai Cập tham quan Kim Tự Tháp. Sau khi đến Ai Cập, họ thuê khách sạn để ở.

Công trình sư muốn ra ngoài dạo phố, lúc này ông bỗng nghe thấy tiếng một bà lão rao bán mèo.

Công trình sư nhìn thấy bên cạnh bà lão có một con mèo đồ chơi màu đen, đề giá 500 đôla. Bà lão giải thích, chú mèo đồ chơi này vốn là báu vật tổ tiên để lại, nhưng vì cháu bị bệnh nặng, đành phải bán đi để lấy tiền chữa bệnh cho cháu. Công trình sư cảm thấy thân mèo hình như được đúc bằng đồng đen, nhưng đôi mắt mèo lại làm bằng ngọc trai. Cuối cùng, công trình sư mua lại đôi mắt mèo với giá 300 đôla.

Sau khi về khách sạn, công trình sư đặc ý khoe với nhà biên tập: “Tôi chỉ cần có 300 đôla đã mua được hai hạt ngọc trai rất lớn!”. Nghe được chuyện này, nhà biên tập vội chạy ra phố, đưa ngay cho bà lão 200 đôla để mua lại thân mèo về. Sau đó, ông ta bắt đầu lấy dao cạo chân mèo sát. Sau khi lớp sơn đen được cạo đi, lộ ra dấu vết vàng sáng chói. Người

biên tập sung sướng reo lên: “Quả đúng như tôi nghĩ, đây là con mèo bằng vàng nguyên chất!”.

Thì ra, năm đó chủ nhân của con mèo đúc này sợ để lộ mèo vàng nên đã lấy sơn đen phủ một lớp lên thân mèo, khiến cho con mèo trông giống như con mèo sắt. Sau khi nghe xong, công trình sư vô cùng tiếc và hối hận.

*** Mắt của mèo đương nhiên làm bằng ngọc trai, còn thân mèo làm bằng thép đen không có giá trị? Do xem xét vấn đề không cẩn thận, không toàn diện nên công**

trình sư đã bỏ qua con mèo bằng vàng. Qua chuyện này chúng ta có được một bài học: khi phân tích, phán đoán sự việc cần thấu triệt toàn diện, biết tìm tòi suy nghĩ từ trong hiện tượng để truy rõ nguồn gốc.



75 - YÊN TỬ ĐẤU TRÍ VỚI VUA SỞ

Yên Tử là trọng thần của nước Tề, ông nổi tiếng nhờ tài ăn nói, hùng biện và tư duy nhạy bén. Một lần, vua Tề cử Yên Tử đi sứ nước Sở. Vua Sở muốn nhân dịp này làm nhục nước Tề, nên lệnh cho chuẩn bị để đối phó với Yên Tử.

Vua Sở muốn lợi dụng thân hình thấp bé của Yên Tử để làm nhục Yên Tử. Vua Sở cho khoét một lỗ nhỏ bên cạnh thành, để các quan trông coi dẫn Yên Tử chui qua lỗ này vào thành.

Yên Tử một mình đến nước Sở, nhìn thấy cửa nhỏ. Yên Tử nói với thị vệ: “Xin ông về bẩm báo với Vua Sở, hỏi xem đây là nơi nào? Nếu nơi ta đi sứ là Cầu quốc (nước của Chó), thì ta sẽ dàng hoàng vào thành bằng cái lỗ nhỏ này; nếu nước Sở không phải Cầu quốc, thì làm sao ta phải đi qua cửa này?”. Thị vệ vội truyền lời nói đó vào nội cung, vua Sở nghe vậy, đành phải mở cửa thành để Yên Tử một mình đi vào bằng cửa chính.

Sau khi Yên Tử vào cung, vua Sở đứng trên bực cao, ngạo mạn đưa mắt nhìn Yên Tử và hỏi: “Lẽ nào nước Tề các người không còn người sao? Có sao lại cử người như người sang đây làm sứ thần?”.

Yên Tử không thêm để ý, trả lời: “Quân vương có lẽ không được biết, nước Tề ta có một quy định bất thành văn, đó là: khi cử sứ thần đi nước nào phải căn cứ vào tình hình nước đó mà xác định. Hiền thần có tài thì được cử đi gặp quốc vương có tài, còn người không có tài thì đi gặp quốc vương bất tài. Ta là một sứ thần bất tài nhất của nước Tề, vì thế được cử đến đây gặp ông”. Vua Sở bị nói vậy, không nói được câu gì.

*** Vua Sở dựa vào thế mình mạnh hùng làm nhục Yên Tử; nhưng Yên Tử với tài trí thông minh của mình, vận dụng sách lược tương kế tựu kế, đập lại vua Sở, giữ được tôn nghiêm nước Tề. Khi bị làm nhục, chúng ta cũng nên bình tĩnh suy nghĩ để ứng phó như Yên Tử, như vậy mới có thể đề bẹp đối thủ, giữ được danh dự của mình.**



76 - YÊN TỬ LUẬN TỘI

Yên Tử, họ là Yên, tên là Anh, người nước Tề thời Xuân Thu. Ông học rộng, nhiều tài, thông minh nhanh trí, là nhà chính trị nổi tiếng của nước Tàn, ông không những quan tâm đến nỗi đau khổ của dân chúng mà còn dám phê phán những sai lầm của quốc quân, là một trợ thủ đắc lực của Tề Cảnh Công.

Tề Cảnh Công rất thích nuôi chim. Trong vườn hoa sau hoàng cung có nuôi rất nhiều chim, người trông coi chim tên là Chúc Châu. Một hôm, Tề Cảnh Công phát hiện mấy con chim quý bay đi mất, vô cùng tức giận, sai lính mang Chúc Châu đi chém đầu. Lúc đó, Yên Tử đứng bên cạnh nói: “Khoan đã, Đại vương, Chúc Châu có 3 tội lớn, xin cho phép thần mắng trước mặt, sau đó mang đi giết cũng không muộn”. Tề Cảnh Công đồng ý.

Yên Tử chỉ vào Chúc Châu đang quỳ dưới đất, nói: “Chúc Châu,

ngươi có 3 tội lớn, biết không?”.

“Tôi không biết”.

“Ngươi trông chim cho Quốc quân chúng ta, để chim bay mất, đây là tội thứ nhất”. Yên Tử nói tiếp: “Quốc quân chúng ta là người nhân từ, nhưng ngươi đã buộc quốc quân phải giết người chỉ vì để chim bay mất, đây là tội thứ hai. Nếu như việc này được lan truyền đi, để người các nước chư hầu biết được, họ chắc chắn sẽ chỉ trích quốc quân chúng ta coi trọng chim và coi nhẹ dân chúng (quý chim hơn quý dân – N.D). Đây là tội thứ 3!”



Yên Tử vừa nói xong, Tề Cảnh Công nói ngay: “Lời Tiên sinh nói, ta đã hiểu rồi, thôi thả Chúc Châu ra!”.

Tiếp theo, Tề Cảnh Công đi đến trước mặt Yên Tử, chấp tay nói: “Nếu không được người chỉ bảo, ta chắc sẽ mắc phải tội lớn!”.

*** Xét bề ngoài, Yên Tử như đang chỉ trích Chúc Châu, nhưng thực ra là để trách Tề Cảnh Công chỉ vì con chim mà giết người. Thông qua việc chỉ trích Chúc Châu, để Tề Cảnh Công ý thức được sai lầm của mình. Yên Tử biết, nếu trực diện chỉ ra sai lầm, chưa chắc đã có hiệu quả mà phải mềm mỏng khuyên can để cứu Chúc Châu. Các bạn trẻ, nếu bạn bè hoặc người thân của mình mắc sai lầm, ngại gì mà bạn không thử khuyên can theo cách này.**



77 - ĐÃ CẤT TIẾNG HÓT LÀ LÀM NGƯỜI KINH SỢ

Thời Xuân Thu, nước Sở ở phía Nam ngày càng hùng mạnh, lúc nào cũng muốn tranh địa vị bá vương với nước Tấn ở Trung Nguyên.

Năm 613 trước Công nguyên, Sở Trang Vương lên ngôi. Nhân cơ hội này, nước Tấn lôi kéo mấy nước muốn theo nước Sở, lập đồng minh với nhau. Các đại thần của nước Sở rất không tán đồng, họ kiến nghị lên Sở Trang Vương, đòi ông ta cho quân đi tranh giành bá quyền. Nhưng Sở

Trang Vương phớt lờ những lời đề nghị này. Ông ta suốt ngày chỉ lo ăn chơi bù khú, bê tha trong 3 năm.

Có một đại thần tên là Ngũ Cử, thấy vậy rất khó chịu, liền xin gặp Sở Trang Vương. Ngũ Cử tâu với Sở Trang Vương: “Có người nhờ tôi bói toán, tôi không bói được. Đại Vương thông minh hơn người, tôi muốn nhờ đại vương giúp cho chuyện này”. Sở Trang Vương nói: “nói nghe xem nào”.

Ngũ Cử thưa:
“Trên một ngọn núi
của nước Sở có một
con chim to, thân
chim khoác một màu
lông ngũ sắc, trông rất
đẹp. Nhưng con chim
này nghỉ suốt 3 năm,
không ăn cũng không



hót, không biết đây là giống chim gì? Sở Trang Vương nghe vậy trong bụng đã biết Ngũ Cử đang nói đến ai rồi, ông ta nói: “Đây không phải là con chim bình thường. Loại chim này, đã không bay thì thôi, mà đã bay là bay thẳng lên trời; đã không hót thì thôi, mà đã hót là làm người ta kinh sợ. Ông về đi, ta đã hiểu rồi”. Không lâu sau, Sở Trang Vương đề bạt Ngũ Cử và những người tài khác lên làm quan nhằm giúp mình giải quyết việc quốc gia đại sự.

Từ sau khi Sở Trang Vương biết lo lắng việc quốc gia, nước Sở lớn mạnh nhanh chóng, trở thành bá chủ thời Xuân Thu.

*** Sở dĩ Sở Trang Vương có thể “đã cất tiếng hót là làm người kinh sợ”, vì trong 3 năm ông không làm gì cả, chỉ lặng lẽ quan sát. Sở Trang Vương tuy suốt ngày ăn uống nhậu nhẹt, nhưng ông bí mật quan sát xem ai là trung thần. Ông không tỏ ra quan tâm đến việc triều đình, thực chất là ông đang chuẩn bị cho việc gắng sức tự cường. Có thể thấy, máu chột của “đã cất tiếng hót là làm người kinh sợ”, không phải ở chỗ “hót” mà ở sự chuẩn bị phía sau.**



Verdi. Giuseppe(1813- 1901) là một nhà âm nhạc nổi tiếng của Italia. Một hôm, chuyến xe lửa ông ngồi dừng lại ở ga của một thành phố nhỏ. Người trưởng ga này rất sùng bái Verdi, ông ta muốn nhân cơ hội này xin được chữ ký của nhà soạn nhạc. Vì thế, trưởng ga phải vắt óc suy nghĩ, tìm ra một “đường vòng”.



Không lâu sau, xe lửa vào ga. Trưởng ga đề nghị hành khách cho kiểm tra vé. Verdi đưa vé cho trưởng ga. Trưởng ga xem xong, trình trọng hỏi: “Toa xe này tương đối bẩn, ngài không thấy thế sao?”.

“Làm gì có chuyện ấy? Trên chuyến tàu này, tôi không tìm thấy được chỗ nào sạch hơn chỗ này”. Verdi giải thích.

“Cứ cho là như vậy đi. Ngài không nên gác chân lên chỗ ngồi đối diện! người có học không bao giờ làm như vậy”.

“Vậy có phải ông coi tôi là người không có học phải không?”

“Đúng như vậy, thưa ngài!”

“Hừ! thật là quá đáng! Xin ông cho tôi mượn cuốn sổ góp ý kiến!”

Trưởng ga vội vàng chạy đến lấy cuốn sổ mà mình đã chuẩn bị sẵn từ trước. Trên cuốn sổ góp ý, Verdi đã viết ý kiến nhận xét của mình. Lúc này, “âm mưu” của trưởng ga đã đạt được, ông lập tức trình bày lại “trò bịp” của mình và xin nhà soạn nhạc tha lỗi cho. Sau khi nghe xong, Verdi còn cười khà khà và vui vẻ ký tặng cho trưởng ga.

*** Để đạt mục đích lấy được chữ ký của nhà âm nhạc mà mình sùng bái, người trưởng ga đã phải “đi đường vòng”. Khi đứng trước khó khăn, chúng ta không nên dễ dàng bỏ qua mà phải biết động não suy nghĩ, tự mình tìm ra biện pháp giải quyết vấn đề.**

79 - CON SÓI NGU DỐT

Ngày xưa, có một con lừa nhỏ, vì không còn đủ sức làm việc nữa, nên bị chủ nhà đánh cho một trận và đuổi ra khỏi cửa.

Con lừa nhỏ, với thân hình đầy vết sẹo phiêu bạt đến một đồng cỏ rộng lớn. Một hôm, nó gặp một con sói xám. Sói xám há cái miệng đỏ như chấu máu, chảy nước miếng nói: “Hà, hà! hôm nay được bữa ngon

miệng đây!”. Nói xong, nó nhảy bổ tới.

Con lừa nhỏ vội nói ngay: “Thưa ông sói, ông hãy nhìn xem này, tôi ngoài xương ra chỉ còn có bộ da. Có gì ngon đâu? Hay là ông chịu khó nhịn, đợi đến mùa hè sang năm, tôi ăn cỏ xanh, thân hình sẽ béo lên, mỡ dày hơn, lúc đó ông ăn thịt tôi cũng không muộn!”. Thấy dáng vẻ gầy như que củi của lừa, sói cũng cảm thấy không có gì đáng để ăn. Sợ sói không an tâm, lừa còn cố ý chủ động hẹn thời gian và địa điểm sang năm hai bên gặp nhau.



Đến mùa hè năm sau, lừa đã có đủ thời gian nghỉ ngơi, đã ăn no đủ cỏ non, tươi, đã lành vết thương và béo mập lên rất nhiều, toàn thân khỏe mạnh, cường tráng.

Hôm đó, theo thời gian đã hẹn, sói xám đến để ăn thịt lừa. Nó nhìn thấy quả nhiên con lừa đã béo tốt lên, rất vui sướng, nó vội nhảy bổ vào lừa. Ai ngờ, lừa nhanh nhẹn xoay mình, 2 chân sau đá móc vào mặt sói xám, làm sói hoa mắt lên. Tiếp đó, con lừa và Sói xám vật lộn kịch liệt trên bãi cỏ xanh, sói xám không phải là đối thủ của chú lừa khỏe mạnh, cuối cùng đã chết dưới chân lừa.

*** Con lừa gầy yếu và thương tích đầy mình chắc chắn sẽ không thể đấu chọi được với sói xám, nhưng lừa thông minh đã lợi dụng lòng tham lam của sói xám, lừa sói đợi mình béo tốt lên ăn thịt càng tốt, để có được thời gian cho mình, khỏe mạnh béo tốt. Nhờ vậy, trong khoảnh khắc lừa đã có thể đánh bại sói xám hung ác.**



80 - DƯ TRỌNG VĂN XỬ KIỆN TRÂU

Thời Hậu Chu Nam Bắc triều, có một thiếu niên rất thông minh, tên là Dư Trọng Văn. Một lần, trong thôn có hai hộ gia đình họ Nhậm và họ Đỗ đều mất một con trâu. Hai hộ cùng nhau đi tìm, nhưng chỉ thấy một con. Cả 2 nhà đều nhận con trâu đó là của nhà mình, tranh chấp, cãi nhau mãi không phân thắng bại và cuối cùng họ cùng nhau kiện lên quan huyện. Trâu không biết nói, trên mình trâu lại không có ký hiệu gì, quan huyện cũng phải bó tay không biết phán quyết cuối cùng là trâu của nhà ai. Quan huyện chấp nhận đề nghị của một sai nha, mời Dư Trọng Văn tới giúp. Dư Trọng Văn tới, sau khi đã hỏi han đầu đuôi câu chuyện, liền cho gọi người của 2 hộ lại, đồng thời cho người cầm que ra sức đánh trâu. Trâu đau quá, kêu thảm thiết. Dư Trọng Văn phát hiện: người nhà họ Nhậm thấy trâu bị đánh rất xót xa, còn người nhà họ Đỗ vẫn thản nhiên như không.



Tiếp theo, Dư Trọng Văn lại cho người nhà họ Nhậm và họ Đỗ mang đàn trâu nhà mình tới, sau đó thả con trâu này ra, thì thấy con trâu này chạy lao tới đàn trâu nhà họ Nhậm. Đám người có mặt tại đó đều hô lớn: “đúng là trâu của họ Nhậm rồi!”.

Dư Trọng Văn thấy người nhà họ Đỗ mặt biến sắc, liền nghiêm khắc nói: “Nếu phát hiện thấy các người nhận lầm trâu của người khác, có thể bị phạt gấp 10 lần, người có hiểu không?” Người nhà họ Đỗ đành phải thừa nhận con trâu đó không phải trâu nhà mình, sau đó lặng lẽ bỏ đi.

Tiếng tăm Dư Trọng Văn thông minh xử kiện từ đó được lan truyền khắp nơi.

*** Dư Trọng Văn biết, con người có tình cảm với động vật nhà mình. Vì thế, khi để người đánh trâu, chủ nhân thật sự nhìn thấy trâu bị đánh, chắc chắn sẽ thấy đau xót. Qua đó Dư Trọng Văn có thể căn cứ vào phản ứng của 2 gia đình để tìm ra chủ nhân thật sự. Chúng ta nên học tập trí tuệ và tài xử lý của Dư Trọng Văn.**



81 - SỨ GIẢ CỦA VUA TẠNG

Thời nhà Đường, con gái Đường Thái Tông là công chúa Văn Thành vừa xinh đẹp, lại vừa thông minh. Các nước như: Ấn Độ, Ba Tư và rất nhiều nước khác đều phái sứ thần đến để cầu hôn. Tây Tạng cũng có một Tạng vương, ông ta cũng cho sứ thần là Lộc Đông Tán đến Đại Đường cầu hôn. Đường Thái Tông quyết định để các sứ thần tới cầu hôn cạnh tranh bình đẳng và sẽ gả công chúa cho người nào giàu trí tuệ nhất. Lần thứ nhất, Đường Thái Tông cho người dắt đến 100 con ngựa con và 100 con ngựa mẹ, sứ thần phải bằng cách nào đó để mỗi con ngựa con đều tìm được đúng mẹ của nó. Có sứ thần phân chia ngựa mẹ và ngựa con theo màu lông giống nhau, kết quả đều sai. Lộc Đông Tán tách ngựa mẹ và ngựa con nhốt riêng ra một đêm, đến ngày thứ 2 mới cho thả từng con ngựa mẹ vào bầy ngựa con. Ngựa con bị bỏ đói 1 đêm, thấy ngựa mẹ của mình, vội vàng lao đến đòi bú sữa. Như vậy, quan hệ mẹ - con của bầy ngựa đã được giải quyết.



Lần thứ 2, Đường Thái Tông cho người mang tới một viên đá quý, để các sứ thần dùng sợi chỉ xuyên qua một cái lỗ nhỏ nhưng lại cong gấp khúc của hòn đá quý này. Các sứ thần khác thử đi thử lại rất nhiều lần, nhưng không sao xuyên sợi chỉ qua lỗ được. Khi ấy, Lộc Đông Tán mới bắt con kiến dưới đất lên, buộc sợi chỉ ngang lưng kiến, sau đó để kiến trên lỗ hổng của viên đá, đồng thời ở đầu bên kia để một ít đường mật. Kiến ngửi thấy mùi mật ngọt tự khắc bò xuyên qua lỗ hổng và mang theo cả sợi chỉ kia.



Đường Thái Tông thấy những vấn đề khó đều đã được Lộc Đông Tán giải quyết, cho rằng sứ thần thông minh tài cán như vậy, chắc sẽ có một Tạng vương thông minh, sáng suốt. Do vậy, Đường Cao Tông đồng ý để công chúa Văn Thành đi Tây Tạng. Lộc Đông Tán thông minh vì thế đã hoàn thành sứ mạng của vua Tạng.

*** Lộc Đông Tán trong câu chuyện trên không phải là người**

sinh ra đã thông minh. Ông có thể giải quyết mọi vấn đề, vì ông biết động não suy nghĩ, chịu khó đào sâu tìm biện pháp. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta cần chịu khó quan sát, tích lũy những kinh nghiệm và tri thức nhất định để khi gặp khó khăn thì những của cải vô hình này sẽ trở thành pháp bảo chiến thắng của chúng ta.

82 - LỜI TIÊN ĐOÁN CỦA THẦY CHIÊM TINH

Vào thế kỷ 15, Vua nước Pháp là Lu-i XI rất thích chiêm tinh học, ông đã nuôi một thầy chiêm tinh trong cung đình.

Một hôm, thầy chiêm tinh này tiên đoán có một quý phụ trong cung sẽ chết trong vòng 8 ngày tới. Không ngờ, lời tiên đoán của thầy chiêm tinh quả nhiên ứng nghiệm, Lu-i XI thấy vậy rất sợ hãi. Lu-i nghĩ, nếu không phải thầy chiêm tinh đã mưu sát quý phụ để chứng minh tính chuẩn xác của mình thì quả ông ta là người quá giỏi. Pháp lực của thầy chiêm tinh đã làm cho quốc vương cảm thấy bị uy hiếp, đe dọa. Quốc vương quyết định tìm cách giết thầy chiêm tinh.



Một buổi tối, Lu-i XI mời thầy chiêm tinh tới. Trước khi thầy chiêm tinh tới, quốc vương ra lệnh với các binh sỹ đang mai phục xung quanh, khi ông phát ra ám hiệu, họ sẽ lập tức xông vào bắt thầy chiêm tinh và ném từ trên cửa sổ xuống đất.



Không lâu sau, thầy chiêm tinh đến, trước khi ra lệnh, Lu-i XI quyết định hỏi ông ta một câu hỏi cuối cùng: “Người được coi là người hiểu được thuật chiêm tinh, hơn thế nữa còn hiểu biết được vận mệnh của người khác, vậy người nói cho ta biết vận mệnh của người ra sao, người còn sống được bao lâu nữa?”.

“Tôi sẽ chết 3 ngày trước khi bị hạ bằng hà”. Thầy chiêm tinh trả lời. Quốc vương nghe vậy đã không ra ám hiệu nữa. Tính mạng của thầy

chiêm tinh nhờ đó đã được bảo đảm. Không chỉ như vậy, để mình có thể sống lâu, trong những năm thầy chiêm tinh còn sống, quốc vương không chỉ ra sức bảo hộ, còn mời một thầy thuốc cung đình cao siêu chăm sóc sức khỏe cho thầy chiêm tinh.

Cuối cùng, thầy chiêm tinh thậm chí còn sống lâu hơn Lu-i 11 vài năm. Tuy điều này đã phủ định khả năng tiên đoán của thầy chiêm tinh, nhưng nó đã chứng minh trí tuệ siêu phàm của ông: ông đã nắm vững vận mệnh của mình.

*** Ở đâu có trí tuệ, ở đó sẽ có con đường. Thầy chiêm tinh đã lợi dụng tâm lý sợ chết của quốc vương để giữ tính mạng của mình, hơn thế nữa lại còn được quốc vương bảo hộ và chăm sóc. Chúng ta nên học tập khả năng ứng biến tài giỏi và lòng dũng cảm, mưu trí của thầy chiêm tinh, biết dùng trí tuệ để tự bảo vệ mình.**

83 - TRƯỞNG LƯƠNG TÌM BẢO VỆ THÁI TỬ

Khi đi lánh nạn, Lưu Bang đã từng lưu lạc trong một gia đình bình dân họ Thích, mẹ con họ Thích đã rất nhiệt tình khoản đãi ông. Về sau, cô gái nhà họ Thích lấy Lưu Bang và được phong là Thích phu nhân, được Lưu Bang sủng ái. Lưu bang còn muốn phé truất Thái Tử do vợ cả họ Lã sinh ra để lập con của Thích phu nhân làm Thái Tử.



Rất nhiều đại thần đều cho rằng, việc phé truất Thái Tử rất hệ trọng,

do đó không nên thay Thái Tử. Nhưng bất chấp lời khuyên can của các đại thần, Lưu Bang không hề lay chuyển ý định của mình. Lã hậu được tin này rất lo sợ, liền tìm đến Trương Lương bàn đối sách.

Trương Lương nói: “Việc này ta cũng bất lực, nhưng có 4 người có thể giúp được, họ là những người được Hoàng thượng ngưỡng mộ từ lâu, nhưng “Thương sơn tứ khóc” (tạm dịch: 4 người già tóc bạc- ND) mời không bao giờ đến”.

Một hôm, Lưu Bang mở tiệc trong cung, Thái Tử ngồi giữa. Bỗng Lưu Bang nhìn thấy có 4 người già đứng hầu sau lưng Thái Tử, họ chính là “Thương sơn tứ khóc” mà mình đã ngưỡng mộ từ lâu.

Lưu Bang hỏi: “Vì sao khi ta mời các người, các người không thêm tới, thế mà bây giờ lại đứng hầu Thái Tử?”. Bốn người bầm tấu: “Hoàng thượng vui giận thất thường, coi khinh mọi người, chúng tôi không muốn chịu nhục như vậy; còn Thái Tử biết hạ mình, trọng người tài, người có tài trong thiên hạ đều nguyện cống hiến sức lực và phục vụ Thái Tử, vì thế mà chúng tôi đến đây”.

Lưu Bang thở dài, cho rằng Thái Tử đã thu phục được lòng người, bèn từ bỏ ý định phế truất Thái Tử.

*** Muốn Lưu Bang từ bỏ ý định phế truất Thái Tử, nếu chỉ nói mồm không đủ, nhất định phải để sự thật chứng minh. Lưu Bang không mời được “Thương sơn tứ khóc” nhưng “Thương sơn tứ khóc” lại tự nguyện phục vụ cho Thái Tử, đây là sự thật sống động, khiến Lưu Bang không thể không từ bỏ ý định trước đây.**



84 - TRỊNH TRANG CÔNG MƯU TRÍ ĐẸP PHẢN LOẠN



Thời Xuân Thu, vợ của Trịnh Trang Công tên là Võ Khương sinh được 2 người con là Trang Công và Công Thúc Đoạn. Bà Khương rất ghét Trang Công nhưng rất yêu quý Công Thúc Đoạn. Bà ta đã nhiều lần xin Vũ Công đưa Công Thúc Đoạn lên làm Thái Tử, nhưng lần nào Vũ Công cũng đều không được chấp nhận. Ông kiên trì đưa Trang Công lên làm Thái Tử. Sau khi Trịnh Trang Công lên kế vị, theo yêu cầu của mẹ, ông đưa em trai đến một nơi gọi là “kinh”. Công Thúc Đoạn ý thể được mẹ nuông chiều, không ngừng tăng cường thêm thế lực, tìm cách chống lại Trịnh Trang Công. Các đại thần đều khuyên Trịnh Trang Công cần phải cảnh giác đề phòng, tránh để xảy ra hậu họa. Trịnh Trang Công lại tỏ ra không hề nghi ngờ gì cậu em trai của mình.

Không lâu, Công Thúc Đoạn thêm một bước bộc lộ dã tâm làm phản của mình. Ông ta tập trung binh lực, chuẩn bị tập kích Đô thành, đồng thời bàn bạc với mẹ, chủ định trong đánh ra, ngoài đánh vào, giành lấy ngôi vị quốc quân. Tất cả những việc này, Trịnh Trang Công hầu như không để ý tới. Ông vẫn theo thời gian quy định đi Lạc áp gặp Chu Thiên Tử. Công Thúc Đoạn cho rằng đây là một thời cơ khó mà có được, bèn bí mật tập kích Đô thành.



Không ngờ, Trịnh Trang Công đã sớm đề phòng, ở gần thành ông cho nhiều binh mã mai phục, ngăn cản Công Thúc Đoạn tới tập kích Đô thành. Công Thúc Đoạn bèn lui quân về “kinh”, mà không biết Trịnh Trang Công đã cho quân chiếm lĩnh “kinh”. Công Thúc Đoạn đành phải tháo chạy về đất Yên, Trịnh Trang Công cho quân đuổi đến tận đất Yên.

Trong quá trình tháo chạy, Công Thúc Đoạn bị bức phải tự sát.

*** Được mẹ ủng hộ và giúp đỡ, Công Thúc Đoạn sớm đã có ý đồ cướp ngôi, về việc này, Trịnh Trang Công không phải không biết. Nhưng lúc đầu, Công Thúc Đoạn làm việc không cẩn thận, đồng thời lại có mẹ bảo hộ, Trịnh Trang Công đành phải nhẫn nhịn. Đợi đến khi âm mưu của Công Thúc Đoạn bị bại lộ thì nhân đó đánh cho một trận, như vậy mới đem lại hiệu quả.**

85 - MƯỜI TRÍ THẮNG NGƯỜI KHÔNG LÒ

Ngày xưa, có một thanh niên tên là Khôi Tiểu Tử, nhà rất nghèo và nợ nần chồng chất. Một hôm, Khôi Tiểu Tử chuẩn bị một miếng pho mát, rồi lên đường vào rừng chặt củi. Khi cậu mới nâng rìu lên thì có một người khổng lồ lao đến trước mặt, quát lớn: “Đây là rừng của ta, nếu ngươi dám chặt những cây này, ta sẽ giết chết ngươi!”.

Khôi Tiểu Tử ra vẻ trấn tĩnh nói: “Ta tóm lấy mũi mày, rồi bóp chặt không cho mày thở được, giống như bóp nước trong hòn đá này ra.” Nói xong, Khôi Tiểu Tử lấy miếng pho mát trong túi da ở thắt lưng, bóp nhẹ một cái, sữa trong đó lập tức chảy ra.

Người khổng lồ ngu xuẩn tưởng miếng pho mát là hòn đá màu trắng thật, sợ quá không dám đắc tội với con người “khỏe mạnh phi thường” này. Hơn thế, nó còn mời Khôi Tiểu Tử về nhà, nấu một nồi cháo to mời ăn. Khôi Tiểu Tử nói: “Chúng ta thi nhé, xem ai ăn nhiều”. Người khổng lồ đồng ý, nó mang tới một cái thìa to, ra sức đồ cháo vào miệng. Khôi Tiểu Tử cũng lấy một cái thìa to, nhưng cậu đồ tất cả cháo vào trong cái túi da đeo ở thắt lưng.



Cuối cùng, người khổng lồ nói: “Tôi no quá rồi, không ăn được nữa đâu”. Khôi Tiểu Tử nói “Ta cũng vậy, hay là chúng lấy cháo trong bụng ra!”. Nói xong, cậu cầm lấy con dao, cắt đứt túi da. Người khổng lồ tận mắt nhìn thấy cháo chảy ra từ thắt lưng Khôi Tiểu Tử, sợ hãi kinh hoàng, hỏi: “có đau không?”. Khôi Tiểu Tử nói: “Không đau chút nào, mày có thể thử xem sao”. Người khổng lồ ngu xuẩn nghe lời, cầm dao đâm vào bụng mình, kết quả tự giết mình. Khôi Tiểu Tử lấy được vàng của người khổng lồ mang về nhà, trả hết nợ.

*** Khôi Tiểu Tử bình tĩnh, mưu trí, ngay từ lúc ăn cháo đã nghĩ ra sách để từng bước dẫn người khổng lồ ngu xuẩn đến chỗ**

diệt vong. Người thông minh cũng như vậy, làm việc không chỉ phải suy nghĩ mà còn cần có con mắt nhìn xa, nắm chắc từng bước phát triển của sự việc, như vậy tất nhiên sẽ có hiệu quả.



86 - GIA CÁT LƯỢNG HỌC THÀNH TÀI

Thủy Kính tiên sinh học thức uyên thâm, thu nhận hơn chục đệ tử, Gia Cát Lượng là một trong số đó. Đợi sau 3 năm đệ tử học xong, Thủy Kính tiên sinh nói với các đệ tử: “5 ngày nữa ta sẽ cho các con thi, con nào hợp cách (đạt tiêu chuẩn), coi như đã học thành tài, con nào không hợp cách, từ nay về sau không được coi là đệ tử của ta nữa”.

Hôm thi, Thủy Kính tiên sinh nói: “Đề thi của ta như sau: Từ giờ cho đến giờ Ngọ 3 khắc, ai có thể đi khỏi thôn Thủy Kính, được ta cho phép, người đó coi như đã học thành tài”.

Các đệ tử nghe vậy, đều rất lo sợ, có người nói dối: “Nhà có người chết, phải vội về ngay!”. Có người hô lớn: “Bên ngoài thôn bị cháy!” nhưng Thủy Kính tiên sinh không thêm để ý. Lúc đó, Gia Cát Lượng đang phủ phục trên bàn ngủ, tiếng ngáy như sấm, khiến Thủy Kính tiên sinh vô cùng bức tức.



Giờ Ngọ 3 khắc sắp đến, Gia Cát Lượng mới bừng tỉnh dậy. Nghe nói Thủy Kính tiên sinh ra đề thi như vậy, ông nắm lấy vạt áo của tiên sinh mà khóc: “Tiên sinh gian xảo thế, con không học nữa đâu, trả lại 3 năm tiền học cho con đi!” Thủy Kính tiên sinh mặt tái mét, lập tức lệnh cho mấy đệ tử lôi Gia Cát Lượng ra ngoài thôn.

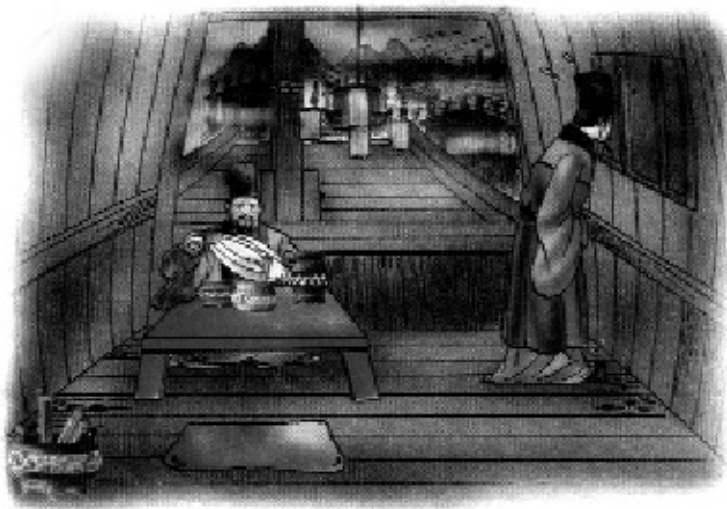
Vừa ra khỏi thôn, Gia Cát Lượng vội nhặt một cây gậy ở ven đường, chạy về thôn Thủy Kính. Ông quỳ trước mặt tiên sinh, hai tay nâng cây gậy và nói: “Vừa rồi, để ứng phó với bài thi, trong tình huống vạn bất đắc dĩ, con đã có lỗi với thầy, đệ tử nguyện xin được trị tội nặng”. Lúc đó, Thủy Kính tiên sinh mới tỉnh ngộ, chuyển giận thành vui, nâng Gia Cát Lượng ngồi dậy và nói: “Con thật là đứa trẻ thông minh, con có thể thành tài rồi”.

*** Học sinh khác cố dựng chuyện để nói dối và bị thầy biết được. Gia Cát Lượng lại cố ý làm thầy bức tức, để thầy trả lại tiền học. Gia Cát Lượng làm ầm lên như vậy, thầy giáo quên đi chuyện ra đề thi. Việc này, đã khiến thầy tức giận đuổi ông đi. Khi giải đáp vấn đề khó, chúng ta không nên giới hạn ở một mô thức tư duy thông thường. Có lúc, vận dụng tư duy trái chiều, sẽ có thể nhanh chóng giải quyết được vấn đề.**

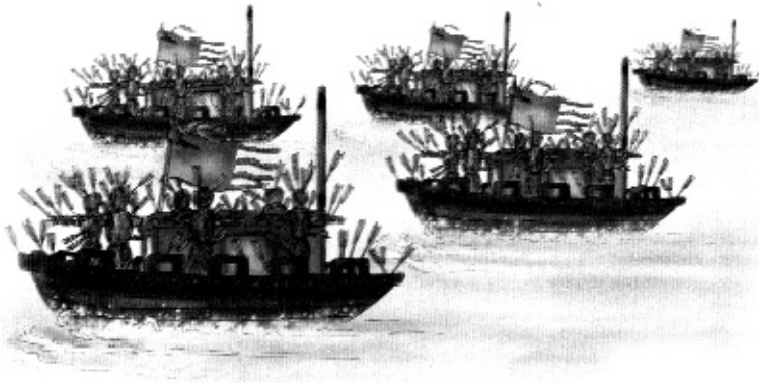


87 - GIA CÁT LƯỢNG MUỢN CUNG TÊN

Thời Tam quốc, Tôn Quyền, Lưu Bị đã từng bắt tay nhau chống Tào Tháo. Chu Du là một đại tướng dưới quyền của Tôn Quyền, ông ta rất đố kỵ tài năng của Gia Cát Lượng. Một lần, vì nhu cầu giao chiến, Chu Du mượn có gây khó dễ, đòi Gia Cát Lượng trong vòng 10 ngày phải làm đủ 10 vạn mũi tên. Nào ngờ gia Cát Lượng nói chỉ cần 3 ngày là có đủ.



Gia Cát Lượng mời Lỗ Túc là tham mưu của Tôn Quyền giúp đỡ. Gia Cát Lượng nói: “Xin ngài cho tôi mượn 20 chiếc thuyền, trên mỗi thuyền có 30 binh sỹ, thuyền phải dùng màn che kín, ngoài ra còn cần 1000 người bện bằng cỏ, xếp hàng ở hai bên thuyền”.



Lỗ Túc nhận lời giúp. Ngày thứ ba, trời chưa sáng, Gia Cát Lượng bí mật cho người đến mời Lỗ Túc cùng lên thuyền, nói là cùng đi nhật tên. Lỗ Túc không hiểu. Gia Cát Lượng dặn ông lấy dây thừng trên thuyền buộc lại rồi lái về bờ bên kia. Hôm đó trên sông mây mù dày đặc. Khi thuyền cập mạn sát bến tàu của quân Tào tháo, Gia Cát Lượng ra lệnh xếp thuyền thành một hàng ngang, rồi sai binh sỹ gào thét ầm lên.

Tào Tháo tưởng đối phương tấn công, lại sợ bị mai phục trong sương mù, liền điều 6000 lính bắn cung tên về phía sông. Tên bắn ra như mưa, đều găm vào người bên bằng gỗ. Một lúc sau, Gia Cát Lượng lại ra lệnh cho thuyền quay đầu trở lại, để mạn thuyền bên kia “nhận tên”. Mặt trời lên, mây mù tan dần, Gia Cát Lượng vội rút quân. Lúc này mỗi thuyền ít nhất có được 5 ~ 6 ngàn mũi tên, tổng số vượt quá 10 vạn chiếc.

Lỗ Túc nói lại chuyện này với Chu Du, Chu Du than thở “Gia Cát Lượng tính toán cao tay, ta làm sao bằng ông ta được”.

*** Chu Du ra lệnh cho Gia Cát Lượng trong 10 ngày phải làm đủ 10 vạn mũi tên, Gia Cát Lượng nghĩ nếu có làm thì cũng không thể hoàn thành được. Thế rồi, ông nghĩ kế “mượn tên” và đã hoàn thành nhiệm vụ. Khi không có cách nào chính diện giải quyết vấn đề khó, nếu chúng ta xem xét, suy nghĩ tìm cách khác, sẽ có được thành công ngoài ý muốn.**

88 - KẾ BỎ TRỐNG THÀNH CỦA GIA CÁT LƯỢNG

Trong một lần đưa quân đi Bắc phạt Trung Nguyên, Gia Cát Lượng đóng quân ở một thành nhỏ dễ tấn công, khó phòng thủ. Một hôm, Gia Cát Lượng mang một đại quân, người và ngựa thi hành một nhiệm vụ

khẩn cấp, chỉ để lại một số lính già yếu và tàn binh giữ thành. Nhưng đúng lúc này, bỗng có người đến báo: “Đại tướng Ngụy là Tư Mã Ý dẫn 15 vạn quân, đang hướng thẳng về đây!”. Nghe thấy tin này, các văn võ bá quan sợ mặt cắt không còn giọt máu.

Gia Cát Lượng nghĩ một lát, rồi lập tức truyền lệnh: “thu tất cả cò trong thành lại, tất cả binh sỹ cũng phải đi ẩn nấp. Mở tung bốn cửa thành Đông Tây Nam Bắc, trước mỗi cửa để lại 20 lính già yếu, đóng giả là dân chúng, không được tỏ ra sợ hãi”.

Quân lính quả thực không hiểu gì. Gia Cát Lượng mỉm cười, nói: “Ta đã có kế lui binh, các người không phải lo lắng gì cả”... Nói xong, ông khoác tấm áo choàng có in hình con hạc trắng, khăn trùm đầu có tua, để hai tiểu đồng mang theo một cây đàn, một bát hương cùng theo ông lên lầu quan sát địch. Ông ngay ngắn ngồi xuống, đốt nén nhang, sau đó bình tĩnh ngồi chơi đàn.

Lúc này, đại binh do Tư Mã Ý dẫn đầu đã đến chân thành. Đứng dưới thành quan sát rất lâu, Tư Mã Ý không thấy động tĩnh gì. Một lúc lâu sau, Tư Mã Ý vội hạ lệnh: “Rút quân ngay”. Thì ra, Tư Mã Ý biết Gia Cát Lượng luôn làm việc cẩn thận chắc chắn. Bây giờ nhìn thấy tình cảnh này sợ trúng kế Gia Cát Lượng nên đã vội vã cho rút quân ngay. Như vậy, Gia Cát Lượng không phải thương vong một người, mà đã đánh lui đại quân Ngụy.

*** Biết mình, biết người, trăm trận trăm thắng. Gia Cát Lượng chính vì hiểu rõ Tư Mã Ý rất thông thuộc phép dùng binh của mình, nên đã để Tư Mã Ý không tin đây là một thành bỏ trống, không dám mạo hiểm tiến vào. Có lúc, một người thay đổi thói quen làm việc của mình trước đây, luôn luôn có thể thu được hiệu quả không ngờ tới.**



TRƯỜNG

Nước Tề có một người tên là Phùng Huyền, gia cảnh nghèo rớt mồng tơi, không nuôi nổi mình, đã nhờ người giới thiệu mình đến nhà Mạnh Thường Quân để làm thực khách. Tuy khinh bỉ, coi thường Phùng Huyền, nhưng Mạnh Thường Quân vẫn miễn cưỡng giữ anh ta lại. Phùng Huyền suốt ngày chẳng làm gì, lại còn đòi ăn ngon, đi lại bằng xe đẹp. Mạnh Thường Quân đáp ứng mọi đòi hỏi của anh ta. Một hôm, Mạnh Thường Quân hỏi xem ai có thể thay ông ta đi thu tô. Phùng Huyền hăng hái xung phong đi. Trước khi đi, Phùng Huyền hỏi Mạnh thường Quân: “Tiền tô thu được thì mua gì mang về?”.



Mạnh thường Quân nói: “Ngươi xem trong nhà thiếu cái gì thì mua cái đó về!”.

Vài ngày sau, Phùng Huyền trở về. Mạnh Thường Quân hỏi ông ta mua gì về. Phùng Huyền đáp: “Tôi thấy nhà mình chỉ thiếu “nhân nghĩa”, cho nên với danh nghĩa của ông, tôi lấy tiền tô chia cho bà con, rồi tiện tay tôi đốt luôn văn tự. Bà con đều hô “vạn tuế”, đấy là cái “nghĩa” tôi mua cho ông. Trong bụng không vui vẻ, nhưng Mạnh Thường Quân cũng không nói năng phản ứng gì. Sau này, thời Tề Vương, Mạnh Thường quân thất thế, đành phải trở về lãnh địa của ông ta. Mạnh Thường Quân đi một mình. Khi còn cách lãnh địa rất xa, ông đã thấy bà con già trẻ, gái trai, nam phụ, lão ấu ở đó đã đứng hai bên đường chờ đón ông về. Mạnh Thường Quân cảm kích nói với Phùng Huyền: “Cái “nghĩa” ông mua cho tôi, hôm nay cuối cùng tôi đã nhìn



thấy nó!”.

Được sự giúp đỡ và ủng hộ của bà con, Phùng Huyền lại thuyết phục các nước chư hầu trọng dụng Mạnh Thường Quân, buộc Vua Tề một lần nữa đón Mạnh Thường Quân về triều.

*** Câu chuyện giữa Phùng Huyền và Mạnh Thường Quân là câu chuyện hay được lưu truyền thiên cổ. Câu chuyện này thể hiện trí thông minh sáng suốt đại lượng, biết dùng người của Mạnh Thường Quân, càng thể hiện tầm nhìn xa trông rộng, mưu lược sâu xa của Phùng Huyền.**

90 - TỔNG THỐNG “BÁN” SÁCH

Cách đây rất lâu, có một ông chủ hiệu sách ở nước Mỹ, trong kho sách của ông ta tồn đọng một số sách không bán được, trước mắt phải chịu lỗ vốn. Người chủ hiệu này cuống lên và gửi tới Tổng thống một cuốn sách mẫu, đồng thời năm lần bảy lượt trưng cầu ý kiến của Tổng thống về cuốn sách này.



Do bận nhiều công việc, không muốn để người này quấy rầy, Tổng thống trả lời: “Cuốn sách này rất hay!”. Thế rồi người chủ hiệu sách này như vớ được vàng liền quảng cáo âm lên “Cửa hàng hiện đang có bán cuốn sách mà Tổng thống thích nhất!” và như vậy, cuốn sách này trở thành cuốn sách bán chạy nhất. Những sách tồn đọng trong kho đã lâu, nay đã sạch trơn.

Không lâu sau, cửa hàng này lại có sách không bán được, thế rồi lại lặp lại theo trò cũ, ông ta lại gửi cho Tổng thống một cuốn sách. Tổng thống đã bị lợi dụng một lần, không muốn để chủ cửa hàng sách lấy mình ra làm chiêu bài quảng cáo, liền mĩa mai châm biếm một câu: “cuốn sách này dở hết chỗ nói!”.

Chủ cửa hàng sách nghe xong chóng mặt, nhưng lại nghĩ ra một cách quảng cáo mới: “Cửa hàng hiện có bán sách mà Tổng thống chán ghét nhất”. Có không ít người do hiếu kỳ, kéo đến tranh nhau mua, những cuốn sách này



lại nhanh chóng bán hết ngay.

Lại một lần nữa, chủ hiệu sách lại đưa đến tay Tổng thống cuốn sách bán không được. Tổng thống đã rút kinh nghiệm của hai lần trước, lần này ông dứt khoát không nói năng gì cả. Không ngờ chủ hiệu sách lại cho ra một quảng cáo: “Hiện cửa hàng đang có bán cuốn sách mà Tổng thống khó có được một kết luận, khách hàng muốn mua, xin đến ngay!” Độc giả hiếu kỳ lại kéo đến tranh nhau mua sách để muốn biết cuối cùng thì cuốn sách gì khiến Tổng thống khó có được kết luận. Thế rồi, sách của cửa hàng lại bán sạch.

*** Dựa vào trí tuệ có thể trở thành phát tài, nhưng không có ai có thể dùng của cải để đổi lấy trí tuệ. Chủ cửa hàng sách thông minh này dựa vào đầu óc thông minh nhanh nhạy của mình đã khéo léo biến những câu nói rất thông thường thành một lời quảng cáo có trọng lượng, từ đó đạt được mục đích bán được sách.**

91 - ĐÁP ÁN HAY NHẤT

Một tòa soạn báo nước Mỹ tổ chức một hoạt động trung cầu ý kiến có thưởng. Câu hỏi như sau: trong một quả khinh khí cầu bơm không đủ hơi, chở ba nhà khoa học có liên quan đến sự hưng vong của loài người.

Người thứ nhất là chuyên gia bảo vệ môi trường, những nghiên cứu của ông ta có thể giúp cho vô số người tránh được họa diệt vong do bị ô nhiễm môi trường. Người thứ hai là chuyên gia nguyên tử, ông ta có khả năng ngăn chặn cuộc chiến tranh nguyên tử mang tính toàn cầu, giúp trái đất tránh được huỷ diệt. Người thứ ba là chuyên gia lương thực, ông ta có thể vận dụng tri thức chuyên môn để trồng thành công các giống cây lương thực, cứu được hàng chục triệu người khỏi bị chết đói. Lúc này, khinh khí cầu sắp rơi, phải loại bỏ đi một người để giảm trọng lượng, có thể mới cứu được hai người còn lại. Xin hỏi, nên bỏ nhà khoa học nào?



Sau khi câu hỏi được đăng tải, giải thưởng lớn đã thu hút rất nhiều độc giả tham dự, thư trả lời bay về tới tấp. Trong những thư trả lời, mỗi người đều có những ý kiến khác nhau, thậm chí họ còn thuật lại tỷ mỉ lý do vì sao phải bỏ đi nhà khoa học nào.

Kết quả cuối cùng công bố ngoài dự kiến, người được giải là một cậu bé. Vậy đáp án hay nhất là gì? Trong thư của cậu bé, với nét chữ xiêu vẹo, cậu đã viết: Tôi cho rằng, nên bỏ nhà khoa học béo nhất đi, như vậy ít nhất còn có thể giữ được hai nhà khoa học kia.

*** Với cách suy nghĩ đơn thuần, cậu bé đã cho một đáp án hay nhất. Thật ra, phương pháp giải quyết tốt nhất cho vấn đề khó nhất là tính thiết thực với đòi hỏi của vấn đề chứ không phải là giải quyết vấn đề một cách mù quáng.**